

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN**  
**Annual Report of Saigon Ground Services Joint Stock Company**  
**Năm/year 2024**

**I. THÔNG TIN CHUNG/GENERAL INFORMATION:**

**1. Thông tin khái quát/General information:**

– Tên Công ty/company name: **CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN**

– Tên tiếng Anh/english name: Saigon Ground Services Joint Stock Company

– Tên viết tắt/abbreviated name: SAGS

– Logo:



– Vốn điều lệ đăng ký/Registered capital: 335.816.910.000 đồng/VND

– Vốn điều lệ thực góp/Actual contributed capital: 335.816.910.000 đồng/VND

– Trụ sở chính: 58 Trường Sơn, Phường 02, Quận Tân Bình, TP.HCM/Head office: 58 Truong Son street, ward 2, Tan Binh district, Ho Chi Minh city

– Địa chỉ giao dịch: Lầu 2, Tòa nhà Cảng Hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường 02, Quận Tân Bình, TP.HCM/Transaction address: 2<sup>nd</sup> floor, Tan Son Nhat international airport building, ward 2, Tan Binh district, Ho Chi Minh city.

– Điện thoại/phone: (028) 354749999

– Website: [www.sags.vn](http://www.sags.vn)

– Người đại diện theo Pháp luật của công ty: Ông Nguyễn Cao Cường - Chủ tịch Hội đồng quản trị/Company's legal representative: Mr Nguyễn Cao Cường Chairman

– Mã cổ phiếu/ Securities code: SGN

– Giấy CNĐKKD: 0312610240 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp lần đầu ngày 06/01/2014, cấp thay đổi lần thứ mười một vào ngày 01 tháng 08 năm 2024/Business Registration Certificate No. 0312610240 issued by the Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City, first issued on January 6<sup>th</sup> 2014, and amended for the eleventh time on August 01<sup>st</sup> 2024.

**2. Quá trình hình thành và phát triển/ Establishment and development process:**

Công ty Phục vụ mặt đất Sài Gòn được thành lập theo Quyết định số 3005/QĐ-CHK ngày 30/12/2004 của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam, chuyển đổi từ Trung tâm dịch vụ Hàng không thành Công ty Phục vụ mặt đất Sài Gòn, một đơn vị thành viên thuộc Cục Cảng Hàng không miền Nam. Chức năng chính của Công ty là cung cấp các loại hình dịch vụ phục vụ mặt đất theo tiêu chuẩn của Hiệp hội vận tải Hàng không quốc tế (IATA) và của các hãng Hàng không/Saigon Ground Services Company was established under Decision No. 3005/QĐ-CHK dated December 30, 2004, by the



*Director of the Civil Aviation Authority of Vietnam, transforming from the Aviation Services Center into Saigon Ground Services Company, a member unit under the Southern Airports Authority. The company's main function is to provide ground handling services in accordance with the standards of the International Air Transport Association (IATA) and airlines.*

Năm 2008, thực hiện cơ chế đổi mới quản lý lần thứ nhất; Cụm Cảng Hàng không miền Nam chuyển đổi từ đơn vị quản lý nhà nước sang mô hình Tổng công ty nhà nước, Công ty Phục vụ mặt đất Sài Gòn được thành lập lại theo Quyết định số 002/QĐ-TCTCHKMN ngày 16/5/2008 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cảng Hàng không Miền Nam, là đơn vị hạch toán phụ thuộc trực thuộc Tổng công ty/*In 2008, during the first management restructuring, the Southern Airports Authority transitioned from a state management unit to a state-owned corporation model. Saigon Ground Services Company was re-established under Decision No. 002/QĐ-TCTCHKMN dated May 16, 2008, by the General Director of the Southern Airports Corporation, operating as a dependent accounting unit under the corporation.*

Năm 2010, thực hiện cơ chế đổi mới quản lý lần thứ hai, Công ty được thành lập lại theo Quyết định số 55/QĐ-TCTCHKMN ngày 15/09/2010 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng Công ty Cảng Hàng không Miền Nam, là đơn vị hạch toán phụ thuộc trực thuộc Công ty mẹ - Tổng Công ty Cảng Hàng không Miền Nam/*In 2010, during the second management restructuring, the company was re-established under Decision No. 55/QĐ-TCTCHKMN dated September 15, 2010, by the Chairman of the Board of Members of the Southern Airports Corporation, remaining a dependent accounting unit under the parent company – Southern Airports Corporation.*

Năm 2012, thực hiện chủ trương, chính sách đổi mới cơ chế quản lý của Nhà nước và Bộ Giao thông Vận tải; Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam (ACV) được thành lập trên cơ sở hợp nhất 3 Tổng công ty Cảng Hàng không miền Bắc, miền Trung và miền Nam. Công ty Phục vụ Mặt đất Sài Gòn là đơn vị hạch toán phụ thuộc, trực thuộc Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam được thành lập lại theo Quyết định số 138/QĐ-HĐTV, ngày 24/04/2012 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam; chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp và toàn diện của Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam/*In 2012, following the state and Ministry of Transport's policies on management reform, Airports Corporation of Vietnam (ACV) was established by merging the three regional airport corporations: Northern, Central, and Southern Airports Corporations. Saigon Ground Services Company became a dependent accounting unit under ACV and was re-established under Decision No. 138/QĐ-HĐTV, dated April 24, 2012, by the Chairman of the Board of Members of ACV. The company came under the direct and comprehensive management and operation of ACV.*

Ngày 23/08/2013, Bộ Giao thông vận tải đã ra Quyết định số 2524/QĐ-BGTVT về việc phê duyệt danh sách đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam thực hiện cổ phần hóa, trong đó có Công ty Phục vụ mặt đất Sài Gòn, trong Quyết định yêu cầu Hội đồng thành viên ACV thực hiện các thủ tục chuyển đổi Công ty Phục vụ mặt đất Sài Gòn đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam thành Công ty TNHH MTV đồng thời với việc thực hiện cổ phần hóa theo quy định hiện hành/*On August 23, 2013, the Ministry of Transport issued Decision No. 2524/QĐ-BGTVT approving the list of units under ACV subject to equitization, including Saigon Ground Services Company. The decision required ACV's Board of Members to carry out procedures to convert Saigon Ground Services Company from a dependent accounting*



unit under ACV into a one-member limited liability company (LLC), alongside implementing equitization in accordance with current regulations.

Năm 2013, Quyết định số 530/QĐ-HĐTV ngày 30/10/2013 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam, quyết định chuyển Công ty Phục vụ Mặt đất Sài Gòn đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên/*In 2013, under Decision No. 530/QĐ-HĐTV dated October 30, 2013, by the ACV Board of Members, Saigon Ground Services Company was converted from a dependent accounting unit under ACV into a one-member limited liability company.*

Ngày 06/01/2014, Công ty TNHH một thành viên Phục vụ Mặt đất Sài Gòn chính thức hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0312610240 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh/*On January 6, 2014, Saigon Ground Services One-Member Limited Liability Company officially began operations under Business Registration Certificate No. 0312610240 issued by the Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment.*

Ngày 30/10/2014, Bộ Giao thông Vận tải đã có Quyết định số 4127/QĐ-BGTVT về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Phục vụ Mặt đất Sài Gòn thuộc Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam thành công ty cổ phần/*On October 30, 2014, the Ministry of Transport issued Decision No. 4127/QĐ-BGTVT approving the plan to convert Saigon Ground Services One-Member LLC under ACV into a joint-stock company.*

Ngày 22/12/2014, Bộ Giao thông Vận tải đã có Quyết định số 4851/QĐ-BGTVT về việc điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ để chuyển Công ty TNHH MTV Phục vụ Mặt đất Sài Gòn thuộc Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam thành công ty cổ phần/*On December 22, 2014, the Ministry of Transport issued Decision No. 4851/QĐ-BGTVT to adjust the charter capital structure for the conversion of Saigon Ground Services One-Member LLC under ACV into a joint-stock company.*

Ngày 31/12/2014, Công ty hoàn thành việc cổ phần hóa và chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ ngày 01/01/2015 với tên gọi: Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0312610240 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp/*On December 31, 2014, the company completed the equitization process and officially operated as a joint-stock company from January 1, 2015, under the name Saigon Ground Services Joint Stock Company, as per Business Registration Certificate No. 0312610240 issued by the Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment.*

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/Business Sectors and Areas of Operation:**

<b>STT/ No.</b>	<b>Tên ngành Industry name</b>	<b>Mã ngành Industry code</b>
1	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không/ <i>Direct Aviation Transport Support Services:</i>  Chi tiết/ <i>Details:</i>  Trực tiếp sản xuất, kinh doanh tại các cảng hàng không, sân bay/ <i>Directly engage in production</i>	5223 (chính)/(main)



STT/ No.	Tên ngành <i>Industry name</i>	Mã ngành <i>Industry code</i>
	<p><i>and business activities at airports and airfields;</i></p> <p>Khai thác kết cấu hạ tầng, trang bị, thiết bị cảng hàng không, sân bay/<i>Operate airport infrastructure, facilities, and equipment;</i></p> <p>Cung ứng các dịch vụ bảo dưỡng tàu bay, phụ tùng, thiết bị hàng không và các trang thiết bị khác/<i>Provide aircraft maintenance services, aircraft parts, aviation equipment, and other specialized equipment;</i></p> <p>Cung ứng các dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ khoa học, công nghệ trong và ngoài nước/<i>Offer technical services and scientific and technological services domestically and internationally;</i></p> <p>Cung ứng các dịch vụ kỹ thuật thương mại mặt đất/<i>Provide ground handling technical and commercial services;</i></p> <p>Cung ứng các dịch vụ tại nhà ga hành khách, ga hàng hóa/<i>Offer services at passenger terminals and cargo terminals;</i></p> <p>Mua bán vật tư, phụ tùng, thiết bị hàng không/<i>Trade aviation materials, spare parts, and equipment;</i></p> <p>Dịch vụ đại lý cho các hãng hàng không, các công ty vận tải, du lịch, các nhà sản xuất, cung ứng tàu bay, vật tư, phụ tùng, thiết bị tàu bay và trang thiết bị chuyên ngành hàng không/<i>Act as an agent for airlines, transport companies, tourism companies, manufacturers, and suppliers of aircraft, materials, spare parts, and aviation equipment;</i></p> <p>Cung ứng các dịch vụ phục vụ sân đỗ tại các cảng hàng không, sân bay/<i>Provide aircraft parking services at airports and airfields;</i></p> <p>Cung ứng xăng dầu, mỡ hàng không (bao gồm nhiên liệu, dầu mỡ bôi trơn và chất lỏng chuyên dùng) và xăng dầu tại các cảng hàng không, sân bay/<i>Supply aviation fuel and lubricants (including fuel, lubricating oils, and specialized fluids) as well as fuel services at airports and airfields;</i></p>	



STT/ No.	Tên ngành <i>Industry name</i>	Mã ngành <i>Industry code</i>
	Kinh doanh kho hàng hóa; giao nhận hàng hóa/ <i>Operate warehouse services and cargo logistics;</i>  Sửa chữa, bảo trì, lắp đặt các trang thiết bị điện, điện tử, cơ khí chuyên ngành, công trình dân dụng (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)/ <i>Repair, maintain, and install electrical, electronic, and mechanical equipment related to the aviation industry and civil construction (excluding mechanical processing, waste recycling, and electroplating at the headquarters).</i>	
2	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu/ <i>Other education not elsewhere classified:</i> Chi tiết/ <i>Details:</i> - Đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không/ <i>Training and professional development for aviation personnel</i>	8559

### **Sản phẩm, dịch vụ chính/Main Products and Services:**

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty bao gồm 02 mảng chính: Dịch vụ Hàng không và dịch vụ phi Hàng không/*The Company's main business activities are divided into two main categories: Aviation Services and Non-Aviation Services.*

#### **3.1. Dịch vụ Hàng không/Aviation Services:**

**3.1.1. Dịch vụ thủ tục Hàng không/Passenger Handling Services:** Gồm các loại hình phục vụ hành khách tại nhà ga quốc nội và nhà ga quốc tế tại Cảng Hàng không/*Includes various types of passenger services at domestic and international terminals at the airport:*

– Dịch vụ thủ tục Hàng không cho khách đi, đến và chuyển tiếp/*Check-in services for departing, arriving, and transit passengers.*

– Dịch vụ thu tiền hành lý quá cước và bán vé giờ chót tại sân bay/*Excess baggage fee collection and last-minute ticket sales at the airport.*

– Dịch vụ kiểm soát, hướng dẫn hành khách tại cửa khởi hành/*Passenger control and guidance at departure gates.*

#### **3.1.2. Dịch vụ hành lý/Baggage Services:**

– Dịch vụ hành lý đi, đến và chuyển tiếp/*Handling of departing, arriving, and transit baggage.*

– Dịch vụ hành lý thất lạc/*Lost baggage services.*



**3.1.3. Dịch vụ kỹ thuật sân đỗ máy bay/Aircraft Apron Technical Services:**  
Gồm dịch vụ tại khu vực sân đỗ máy bay tại Cảng Hàng không/*Includes services provided at the aircraft apron area at the airport:*

– Dịch vụ bốc dỡ, chất xếp và vận chuyển hành lý, hàng hóa, bưu kiện từ máy bay đến nhà ga hành khách/hàng hóa bằng trang thiết bị chuyên dùng/*Loading, unloading, and transporting baggage, cargo, and mail from the aircraft to the passenger/cargo terminal using specialized equipment.*

– Dịch vụ điều phối chuyển bay/*Flight dispatch services.*

– Dịch vụ cân bằng trọng tải chuyển bay/*Flight load balancing services.*

– Dịch vụ hướng dẫn chất xếp chuyển bay/*Flight cargo loading supervision services.*

– Dịch vụ chuyên chở hành khách, tổ bay từ máy bay đến nhà ga/*Passenger and crew transport services from the aircraft to the terminal.*

**3.2. Dịch vụ phi Hàng không/Non-Aviation Services:**

– Dịch vụ huấn luyện, đào tạo chuyên ngành/*Industry-specific training and education services.*

– Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị chuyên ngành/*Maintenance and repair services for specialized equipment.*

– Dịch vụ công nghệ thông tin chuyên ngành/*Aviation-related information technology services.*

– Dịch vụ phi Hàng không khác/*Other non-aviation services.*

Địa bàn kinh doanh: Văn phòng Công ty tại Cảng Hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất; Chi nhánh tại Cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng; Công ty con tại Cảng Hàng không quốc tế Cam Ranh/*Business locations: Company Headquarters: Located at Tan Son Nhat International Airport, Branches: Da Nang International Airport, Subsidiary: Cam Ranh International Airport.*

**4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/  
Information about governance model, business organization and managerial apparatus:**

**Mô hình quản trị:** Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/*Governance Model: General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Supervisory Board, Chief Executive Officer (CEO).*

**4.1. Đại hội đồng cổ đông/General Meeting of Shareholders:**

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của công ty cổ phần, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ công ty cổ phần quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của công ty cổ phần và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của công ty cổ phần/*Consisting of all shareholders with voting rights, it is the highest authority of a joint-stock company, making decisions on matters stipulated by law and the company's charter. In particular, shareholders approve the company's annual financial statements and the financial budget for the following year.*



*The General Meeting of Shareholders elects the Board of Directors and the Supervisory Board of the joint-stock company.*

**4.2. Hội đồng quản trị/Board of Directors:**

*Là cơ quan quản lý công ty cổ phần, có toàn quyền nhân danh công ty cổ phần để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của công ty cổ phần, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Luật pháp và điều lệ công ty cổ phần, các quy chế nội bộ của công ty cổ phần và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định/The Board of Directors is the governing body of the joint-stock company, having full authority to act on behalf of the company in making decisions on all matters related to its purposes and interests, except for those within the authority of the General Meeting of Shareholders. The Board of Directors is responsible for overseeing the Chief Executive Officer and other managers. The rights and obligations of the Board of Directors are defined by law, the company's charter, internal regulations, and resolutions of the General Meeting of Shareholders.*

*Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn gồm 5 thành viên/The Board of Directors of Saigon Ground Services Joint Stock Company consists of five members:*

**BẢNG 1: DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/  
TABLE 1: LIST OF BOARD OF DIRECTORS**

<b>STT No.</b>	<b>HỌ TÊN Full name</b>	<b>CHỨC VỤ Position</b>	<b>Bổ nhiệm ngày Appointment date</b>	<b>Miễn nhiệm ngày Dismissal date</b>
1	Ông/Mr Nguyễn Cao Cường	Chủ tịch Hội đồng quản trị <i>Chairman of the Board of Directors</i>	25/07/2024	
2	Ông/Mr Đặng Tuấn Tú	Chủ tịch Hội đồng quản trị <i>Chairman of the Board of Directors</i>		25/07/2024
3	Ông/Mr Nguyễn Công Hoàn	Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Directors</i>	25/07/2024	
2	Ông/Mr Nguyễn Nam Tiến	Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Directors</i>		25/07/2024
3	Ông/Mr Lưu Việt Hùng	Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Directors</i>		



STT No.	HỌ TÊN Full name	CHỨC VỤ Position	Bổ nhiệm ngày Appointment date	Miễn nhiệm ngày Dismissal date
4	Ông/Mr Lưu Đức Khánh	Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors		
5	Bà/Ms Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors		

#### 4.3. Ban Kiểm soát/Supervisory Board:

Là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của công ty cổ phần. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc/*The Supervisory Board is a body under the General Meeting of Shareholders and is elected by the General Meeting of Shareholders. It is responsible for examining the legality and reasonableness of the company's business operations and financial reports. The Supervisory Board operates independently from the Board of Directors and the Executive Board.*

Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn gồm 3 thành viên/*The Supervisory Board of Saigon Ground Services Joint Stock Company consists of three members:*

**BẢNG 2: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT**  
**TABLE 2: LIST OF SUPERVISORY BOARD**

STT No.	HỌ TÊN Full name	CHỨC VỤ Position
1	Bà/Ms Trần Quang Tâm Thảo	Trưởng Ban Kiểm soát/ <i>Head of the Supervisory Board</i>
2	Ông/Mr Hoàng Mạnh Hà	Thành viên Ban Kiểm soát/ <i>Member of the Supervisory Board</i>
3	Bà/Ms Nguyễn Thị Thanh Thủy	Thành viên Ban Kiểm soát/ <i>Member of the Supervisory Board</i>

#### 4.4. Ban Tổng Giám đốc/Executive Board:

Tổng Giám đốc là người điều hành và có quyền quyết định cao nhất về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của công ty cổ phần và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao/*The Chief Executive Officer (CEO) is the highest executive authority, responsible for making decisions on all matters related to the daily operations of the joint-stock company and is accountable to the Board of Directors for carrying out assigned duties and responsibilities.*



Các Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Tổng Giám đốc uỷ quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của công ty cổ phần/*The Deputy CEOs assist the CEO and are responsible to the CEO for their assigned tasks, actively handle tasks delegated and assigned by the CEO in accordance with state policies and the company's charter.*

Ban Tổng Giám đốc của Công ty cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn gồm 4 thành viên/*The Executive Board of Saigon Ground Services Joint Stock Company consists of four members:*

**BẢNG 3: DANH SÁCH BAN TỔNG GIÁM ĐỐC/  
TABLE 3: LIST OF EXECUTIVE BOARD**

STT No.	HỌ TÊN Full Name	CHỨC VỤ Position
1	Ông/Mr Nguyễn Văn Mỹ	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Điều hành/ <i>Deputy General Director in charge of the Executive Board</i>
2	Bà/Ms Lê Thị Hoàng Oanh	Phó Tổng Giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>
3	Ông/Mr Hứa Kiến Trung	Phó Tổng Giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>
4	Ông/Mr Lưu Việt Hùng	Phó Tổng Giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>

Kế toán trưởng của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Phùng Danh Nguyên/*The Chief Accountant of the Company during the year and as of the date of this report is Mr. Phùng Danh Nguyên.*

**4.5. Cơ cấu bộ máy quản lý/*Management structure:***

Các phòng, ban đơn vị sản xuất thực hiện chức năng tham mưu, quản lý và trực tiếp sản xuất theo chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc. Các phòng ban, đơn vị sản xuất được chia thành 02 khối: Khối phòng ban chức năng và Khối sản xuất trực tiếp/*The departments and production units function as advisory, management, and direct production entities under the direction of the Executive Board. These departments and units are divided into two main categories: Functional Departments and Direct Production Units.*

**4.5.1. Khối phòng chức năng gồm/*Functional Departments Include:***

- Phòng tổ chức nhân lực/*Human Resources Department*
- Phòng Kế hoạch hành chính/*Administrative Planning Department*
- Phòng Công nghệ thông tin/*Information Technology Department*
- Phòng tài chính kế toán/*Finance and Accounting Department*



- Phòng an toàn và kiểm soát chất lượng/*Safety and Quality Control Department*
- Phòng kinh doanh và phát triển thị trường/*Business and Market Development Department*

#### **4.5.2. Khối sản xuất gồm/Production Units Include:**

- Phòng điều hành, tài liệu và hướng dẫn chất xếp/*Operations, Documentation, and Load Planning Department*
- Phòng phục vụ hành khách/*Passenger Services Department*
- Phòng kỹ thuật sân đỗ/*Ramp Technical Department*

#### **4.6. Chi nhánh Công ty/Company Branch:**

– **Tên chi nhánh:** Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn – Chi nhánh Đà Nẵng/*Branch Name: Saigon Ground Services Joint Stock Company – Da Nang Branch.*

– **Địa chỉ:** Cảng Hàng không Quốc tế Đà Nẵng, Phường Hòa Thuận Tây, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng/*Address: Da Nang International Airport, Hoa Thuan Tay Ward, Hai Chau District, Da Nang City*

#### **4.7. Công ty con/Subsidiary:**

**Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính/ major fields of production and business:**  
*dịch vụ hàng không và phi hàng không / Aviation Services and Non-Aviation Services.*

<b>STT No</b>	<b>Tên Công ty con/ Subsidiary Name</b>	<b>Địa chỉ/ Address</b>	<b>Vốn điều lệ/charter capital</b>	<b>Tỷ lệ sở hữu/ ownership percentages of the Company</b>
1	Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn - Cam Ranh/Subsidiary Name: <i>Saigon Ground Services Joint Stock Company – Cam Ranh.</i>	Cảng Hàng không quốc tế Cam Ranh, Phường Cam Nghĩa, Thành Phố Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa/ <i>Cam Ranh International Airport, Cam Nghia Ward, Cam Ranh City, Khanh Hoa Province.</i>	97.216.000.000 VND	51%
2	Công ty TNHH Phục vụ mặt đất Sài Gòn – Long Thành/Saigon – Long Thanh Ground Services Limited Company	KV2 - Khu vực E-07 và E-11 Cảng Hàng không Quốc tế Long Thành, xã Bình Sơn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam/ <i>KV2 - Area E-07 and E-11 Long Thanh International Airport, Binh Son Commune, Long Thanh District, Dong Nai Province, Vietnam</i>	333.000.000.000 VND	75%



## **5. Định hướng phát triển/*Development Orientations:***

Đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ kỹ thuật thương mại mặt đất chất lượng cao cả về chiều rộng và chiều sâu; phù hợp với yêu cầu đặc thù của từng khách hàng và yêu cầu phát triển của Công ty thông qua việc đẩy mạnh công tác tuyển dụng đúng người đúng việc, huấn luyện, đào tạo chuyên sâu, đầu tư trang thiết bị phục vụ mặt đất hiện đại và không ngừng hoàn thiện hệ thống các quy trình, hướng dẫn công việc theo tiêu chuẩn chất lượng và an toàn tích hợp/*Enhancing the provision of high-quality ground handling technical and commercial services both extensively and intensively, tailored to the specific requirements of each customer and the company's development needs by strengthening recruitment to ensure the right people for the right jobs, providing specialized training, investing in modern ground service equipment, and continuously improving systems, work processes, and guidelines in accordance with integrated safety and quality standards.*

Liên kết khai thác và không ngừng trau dồi, học tập kinh nghiệm và hoàn thiện các nguồn lực của doanh nghiệp, đảm bảo sản xuất kinh doanh phát triển bền vững; từng bước xây dựng môi trường làm việc và văn hóa doanh nghiệp tốt đẹp và nhân văn; tập trung chăm lo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người lao động; luôn tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động có cơ hội học tập, lao động, cống hiến và phát triển/*Establishing partnerships, continuously learning from industry experience, and refining corporate resources to ensure sustainable business growth; gradually building a positive and humane corporate culture and work environment while prioritizing the well-being of employees by improving their material and spiritual lives; providing opportunities for employees to learn, work, contribute, and grow within the company.*

Xây dựng doanh nghiệp vững mạnh và đi đầu trong ngành về tiềm năng và uy tín trong kinh doanh; kinh doanh hiệu quả, an toàn; hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đóng góp tích cực vì sự phát triển chung của ngành hàng không, xã hội và đất nước/*Building a strong enterprise that leads the industry in potential and reputation, ensuring effective and safe business operations; successfully fulfilling assigned tasks while making positive contributions to the overall development of the aviation industry, society, and the nation.*

## **6. Các rủi ro/*Risks:***

### **6.1. Rủi ro về kinh tế/*Economic risks:***

Môi trường kinh tế với những nhân tố cơ bản như tốc độ tăng trưởng GDP, chỉ số lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái,... là yếu tố khách quan nhưng tác động trực tiếp đến sự phát triển của mọi ngành sản xuất, dịch vụ cũng như mọi doanh nghiệp. Do đó hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn cũng chịu ảnh hưởng của những nhân tố kinh tế vĩ mô/*The economic environment, with fundamental factors such as GDP growth rate, inflation index, interest rates, and exchange rates, is an objective factor that directly impacts the development of all industries, services, and businesses. As a result, the business operations of Saigon Ground Services Joint Stock Company are also influenced by macroeconomic factors.*

#### *Lãi suất/Interest Rates:*

Năm 2024, Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn không sử dụng nguồn vay từ các ngân hàng, do đó rủi ro lãi suất doanh nghiệp phải đối mặt hiện nay là chưa có. Tuy nhiên, trong tương lai khi yêu cầu về mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh được đặt ra và khi Công ty bắt đầu sử dụng vốn vay thì rủi ro lãi suất cũng là một trong những yếu tố



mà doanh nghiệp phải đối mặt/*In 2024, Saigon Ground Services Joint Stock Company did not utilize bank loans, meaning the company currently faces no interest rate risk. However, in the future, as the company expands its business operations and begins utilizing borrowed capital, interest rate risk will become one of the factors that the company must carefully consider and manage.*

## **6.2. Rủi ro luật pháp/Legal Risks:**

Hoạt động của Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật từ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản Pháp luật chuyên ngành. Hiện nay, các luật này cũng như các văn bản dưới luật đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp/*The operations of Saigon Ground Services Joint Stock Company (SAGS) are subject to various legal regulations, including the Enterprise Law, the Securities Law, and industry-specific legal documents. Currently, these laws and related regulations are undergoing continuous refinement. Changes in policies may have varying degrees of impact on the company's governance and business activities.*

## **6.3. Rủi ro đặc thù/Specific Risks:**

### **6.3.1. Ngành nghề kinh doanh/Business Sector Risk:**

Lĩnh vực hoạt động của công ty liên quan trực tiếp đến hoạt động kinh doanh vận tải hàng không. Do vậy kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty phụ thuộc lớn vào tình hình chính trị, kinh tế, xã hội và ngoại giao của Việt Nam với các nước trên thế giới/*The company's operations are directly linked to the air transportation industry. As a result, its business performance is significantly influenced by the political, economic, social, and diplomatic relations between Vietnam and other countries.*

### **6.3.2. Tình hình cạnh tranh trong ngành/Industry Competition Risks:**

Công ty TNHH MTV Dịch vụ Mặt đất sân bay Việt Nam (VIAGS), chuyên cung cấp dịch vụ mặt đất sân bay tại 3 sân bay lớn: Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng, Hà Nội cạnh tranh trực tiếp với Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn tại Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất và Đà Nẵng. Đồng thời VIAGS có vốn góp tại Công ty TNHH Dịch vụ mặt đất Hàng không (AGS) tại Cảng Hàng không quốc tế Cam Ranh là đối thủ cạnh tranh trực tiếp với Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn – Cam Ranh tại Khánh Hòa/*Vietnam Airport Ground Services One-Member Limited Liability Company (VIAGS), which provides airport ground services at three major airports—Tan Son Nhat, Da Nang, and Hanoi—directly competes with Saigon Ground Services Joint Stock Company at Tan Son Nhat International Airport and Da Nang International Airport. Additionally, VIAGS has a stake in Aviation Ground Services Limited Liability Company (AGS) at Cam Ranh International Airport, a direct competitor of SAGS – Cam Ranh in Khanh Hoa.*

Hãng hàng không Jetstar Pacific đã cung cấp dịch vụ phục vụ mặt đất tại Cảng Hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, hiện nay đã phục vụ cho hãng Bamboo Airways, một khách hàng trước đây của Công ty/*Jetstar Pacific has been providing ground handling services at Tan Son Nhat International Airport and currently serves Bamboo Airways, a former client of the company.*

Hãng hàng không Vietjet đã cung cấp dịch vụ phục vụ mặt đất tại Cảng Hàng không quốc tế Nội Bài và có kế hoạch tự cung cấp dịch vụ tại Cảng Hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất/*Vietjet Air has been providing ground handling services at Noi Bai*



International Airport and plans to provide its own services at Tan Son Nhat International Airport.

**6.4. Rủi ro khác/Other Risks:**

Ngoài ra, hoạt động kinh doanh của Công ty còn chịu ảnh hưởng bởi những rủi ro khác mang tính bất khả kháng ít có thể xảy ra nhưng nếu có thì sẽ tác động lớn đến tình hình kinh doanh của Công ty, đó là những rủi ro về thiên tai (hạn hán, bão lụt), dịch họa, sự biến động của chính trị, chiến tranh, và đặc biệt là dịch bệnh/*In addition to the above risks, the company is also exposed to force majeure risks that, while unlikely, could have a significant impact on business operations. These risks include natural disasters (such as droughts and floods), acts of war, political instability, armed conflicts, and especially pandemics.*

Trong bối cảnh đó, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn đã lãnh đạo toàn thể cán bộ, công nhân viên từng bước khắc phục các khó khăn, đoàn kết phấn đấu nỗ lực hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024/*In response to these challenges, the Board of Directors and Executive Management of Saigon Ground Services Joint Stock Company have led all employees in overcoming difficulties, fostering solidarity, and striving to achieve the 2024 business plan.*

**II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM/OPERATIONS IN THE YEAR:**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:** Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm/ *Results of business operations in the year:*

**1.1. Sản lượng/Production Volume:**

Tổng số chuyến bay Công ty phục vụ trong năm 2024: 94.431 chuyến. Trong đó quốc nội 58.282 chuyến, sản lượng quốc tế 36.149 chuyến/*Total number of flights serviced by the company in 2024: 94,431 flights, with 58,282 Domestic flights and 36,149 International flights.*

**1.2. Kết quả kinh doanh (Đvt: tỷ đồng)/Business Results (Unit: Billion VND)**

Chỉ tiêu <i>Indicator</i>	Thực hiện năm 2024 <i>Performance in 2024</i>	Kế hoạch năm 2024 <i>Plan for 2024</i>	TH 2024 so với KH 2024 <i>Performance Compared to Plan in 2024</i>	
			Tăng/giảm <i>Increase/decrease</i>	% tăng/giảm <i>Increase/decrease in percent</i>
Tổng doanh thu hợp nhất/ <i>Consolidated total revenue</i>	1.565,08	1.499	+70,49	+4,4%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất/ <i>consolidated net profit after tax attributable to parent company</i>	270,90	240	+30,9	+11%



## **2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch/ *Implementation situation/actual progress against the plan:***

Doanh thu hợp nhất năm 2024 đạt 1.565,08 tỷ đồng vượt 4,4% kế hoạch 2024 (doanh thu hợp nhất kế hoạch 2024: 1.499 tỷ đồng), tăng 17% so với năm 2023 (doanh thu năm 2023: 1.328 tỷ đồng)/*In 2024, the consolidated revenue of SAGS reached VND 1,565.08 billion, exceeding the 2024 target by 4,4% (planned revenue: VND 1,499 billion) and marking a 17% increase compared to 2023 (revenue in 2023: VND 1,328 billion).*

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh như đã nêu trên, Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 do Đại hội đồng cổ đông giao, tăng 27% lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2023 (213,2 tỷ đồng)/*Based on the company's business performance, SAGS successfully surpassed the targets set by the General Meeting of Shareholders, achieving a 27% increase in consolidated net profit after tax attributable to parent company compared to 2023 (VND 213,2 billion).*

Một số yếu tố chính ảnh hưởng đến tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024/*Key Factors Affecting the 2024 Business Plan:*

### **Thuận lợi/Advantages:**

- Lãnh đạo Cục HKVN, Tổng công ty Cảng HKVN và Hội đồng quản trị SAGS luôn quan tâm sâu sát, tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt trong sản xuất kinh doanh/*The leadership of the Civil Aviation Authority of Vietnam, ACV, and SAGS Board of Directors has provided close guidance and favorable conditions for business operations.*

- Năm 2024, mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn về nguồn khách hàng là các hãng hàng không quốc tế, nhưng SAGS đã đàm phán thành công và ký hợp đồng phục vụ mặt đất với một số hãng quốc tế mới tại SGN: Hainan Airlines Holding Company Limited (HU), Airasia Cambodia (KT), Juneyao Airlines Co.ltd (HO), tại Đà Nẵng: RF, MH, HX/*In 2024, Despite challenges customer sources from international airlines, SAGS successfully negotiated and signed ground handling contracts with new international carriers at Tan Son Nhat International Airport (SGN): Hainan Airlines Holding Company Limited (HU), AirAsia Cambodia (KT), and Juneyao Airlines Co. Ltd. (HO). At Da Nang International Airport, SAGS added new customers such as RF, MH, and HX.*

- Bên cạnh nỗ lực trong việc tìm kiếm thêm khách hàng, kí thêm hợp đồng phục vụ cho hãng hàng không mới; HĐQT cùng với Ban Điều hành cải tiến, đưa nhiều ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, khai thác, tăng cường các biện pháp tiết kiệm chi phí; đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ để đảm bảo nguồn tài chính Công ty vững mạnh/*The company has proactively sought new customers, signed additional airline service contracts. Additionally, SAGS has integrated more IT applications into management and operations, enhanced cost-saving measures, and strengthened debt collection efforts to ensure financial stability.*

### **Khó khăn/Challenges:**



- Kinh tế thế giới tiếp tục ảm đạm, tăng trưởng toàn cầu giảm tốc/*The global economy remains sluggish, with slowing global growth.*
- Xung đột Nga – Ukraine vẫn chưa chấm dứt, xung đột Israel – Hamas phát sinh từ tháng 10/2023 ảnh hưởng tiêu cực đến vận tải hàng không/*The ongoing Russia-Ukraine conflict and the Israel-Hamas conflict, which began in October 2023, negatively impact the aviation industry.*
- Vận tải hàng không quốc tế đã có sự hồi phục nhưng không đạt mức kì vọng, đặc biệt là thị trường Trung Quốc/*While international air travel has recovered, it has not met expectations, particularly in the Chinese market.*
- Sản lượng quốc nội giảm mạnh do Công ty không còn phục vụ cho hãng Bamboo Airways từ 01/01/2024/*Domestic output has dropped significantly due to SAGS ceasing services for Bamboo Airways as of January 1, 2024.*
- Đồng USD mạnh lên, giá nhiên liệu tăng cao và các khó khăn nội tại của ngành hàng không (máy bay, nguồn lực, ...) đã tiếp tục tác động tiêu cực đối với các hãng hàng không và toàn chuỗi cung ứng dịch vụ hàng không/*The strengthening U.S. dollar, rising fuel prices, and challenges within the aviation industry (aircraft availability, workforce shortages, etc.) continue to affect airlines and the entire aviation services supply chain.*
- Các Hãng hàng không gặp nhiều khó khăn về dòng tiền, đặc biệt là các hãng Hàng không nội địa dẫn đến việc thanh toán công nợ còn chậm trễ, ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty/*Airlines, particularly domestic carriers, face financial difficulties and delayed payments, impacting SAGS's business operations.*

**3. Các thành tích đạt được trong năm/Achievements in the Year:**

Theo đánh giá của Cục Hàng không, Công ty có kết quả đáng ghi nhận trong công tác đảm bảo chuyến bay đúng giờ, an ninh, an toàn, hạn chế nạn mất cắp hành lý/*According to the Civil Aviation Authority of Vietnam, SAGS has achieved notable results in ensuring on-time flight operations, security, and safety while minimizing baggage theft incidents.*

Trong năm 2024, Công ty nhận được 127 thư khen từ các hãng hàng không và hành khách/*In 2024, the company received 127 commendation letters from airlines and passengers, recognizing its high-quality service and operational excellence.*

**4. Tổ chức và nhân sự/Organization and Personnel:**

**BẢNG 4: DANH SÁCH BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG**  
**TABLE 4: LIST OF EXECUTIVE BOARD MEMBERS AND CHIEF ACCOUNTANT**

STT No.	HỌ VÀ TÊN Full name	CHỨC VỤ Position
1	Ông/Mr Nguyễn Văn Mỹ	Phó Tổng giám đốc phụ trách Ban Điều hành/ <i>Deputy General Director</i>



STT No.	HỌ VÀ TÊN Full name	CHỨC VỤ Position
		<i>in charge of the Executive Board</i>
2	Bà/Ms Lê Thị Hoàng Oanh	Phó Tổng giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>
3	Ôn/Mr Hứa Kiến Trung	Phó Tổng giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>
4	Ông/Mr Lưu Việt Hùng	Phó Tổng giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>
5	Ông/Mr Phùng Danh Nguyên	Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>

**4.1. NGUYỄN VĂN MỸ - Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Điều hành/*Deputy General Director in charge of the Executive Board***

- Giới tính: Nam/*Gender: Male*
- Ngày tháng năm sinh/*Date of birth: 17/02/1963*
- Trình độ chuyên môn: Thạc Sĩ Quản trị kinh doanh/*Professional qualifications: Master of Business Administration*
- Quá trình công tác/*Working process:*

THỜI GIAN <i>Time</i>	QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC <i>Working process</i>
Từ tháng 10/1993 đến tháng 12/1996 <i>From October 1993 to December 1996</i>	Nhân viên Xí nghiệp Thương mại Mặt đất Tân Sơn Nhất/ <i>Employees of Tan Son Nhat Ground Commercial Enterprise.</i>
Từ tháng 01/1997 đến tháng 04/2005 <i>From January 1997 to April 2005</i>	Đội trưởng – Chuyên viên Xí nghiệp Thương mại Mặt đất Tân Sơn Nhất/ <i>Captain – Specialist at Tan Son Nhat Ground Commercial Enterprise.</i>
Từ tháng 05/2005 đến tháng 10/2008 <i>From May 2005 to October 2008</i>	Trưởng phòng Phục vụ kỹ thuật sân đỗ, Công ty Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/ <i>Head of Technical Service Department, Saigon Ground Services Company.</i>
Từ tháng 11/2008 đến tháng 12/2014 <i>From November 2008 to December 2014</i>	Phó Giám đốc Công ty Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/ <i>Deputy Director of Saigon Ground Service Company.</i>
Từ tháng 01/2015 đến nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn/ <i>Deputy General Director</i>



THỜI GIAN <i>Time</i>	QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC <i>Working process</i>
<i>From January 2015 to present</i>	<i>of Saigon Ground Services Joint Stock Company.</i>

– Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/*Current job position: Deputy General Director of SAGS*

– Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không/*Current positions held in other organizations: None*

– Số cổ phần nắm giữ: 62.216 cổ phần, chiếm 0,185% vốn điều lệ (số liệu tại ngày 10/02/2025)/*Number of shares held: 62,216 shares, represent 0.185% of the capital (data as of February 10, 2025)*

Trong đó/*Among them:*

• Sở hữu cá nhân: 62.216 cổ phần, chiếm 0,185% vốn điều lệ/*Personal ownership: 62,216 shares, represent 0.185% of the capital*

• Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ/*Ownership representative: 0 shares, represent 0% of the capital*

– Các cam kết nắm giữ: không có/*Commitments held: None*

– Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không/*Number of shares held by related parties: None*

– Các khoản nợ đối với Công ty: Không/*Debts to the Company: None*

– Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không/*Related benefits for the Company: None*

– Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không/*Benefits conflicting with the company's interests: None*

#### 4.2. HỨA KIẾN TRUNG - Phó Tổng Giám đốc

– Giới tính: Nam/*Gender: Male*

– Ngày tháng năm sinh/ *Date of birth: 22/01/1979*

– Trình độ chuyên môn: Thạc Sĩ Quản trị kinh doanh/*Professional qualifications: Master of Business Administration*

– Quá trình công tác/*Working process:*

THỜI GIAN <i>Time</i>	QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC <i>Working process</i>
Từ tháng 04/2001 đến tháng 12/2004 <i>From April 2001 to December 2004</i>	Nhân viên Xí nghiệp Thương mại Mặt đất Tân Sơn Nhất/ <i>Employees of Tan Son Nhut Ground Commercial Enterprise.</i>



THỜI GIAN <i>Time</i>	QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC <i>Working process</i>
Từ tháng 02/2005 đến tháng 08/2006 <i>From February 2005 to August 2006</i>	Nhân viên Công ty Phục vụ mặt đất Sài Gòn/ <i>Employees of Saigon Ground Services Company.</i>
Từ tháng 09/2006 đến tháng 10/2008 <i>From September 2006 to October 2008</i>	Phó phòng, Phòng Kế hoạch - Công ty Phục vụ mặt đất Sài Gòn/ <i>Deputy Head, Planning Department - Saigon Ground Services Company.</i>
Từ tháng 11/2008 đến tháng 12/2014 <i>From November 2008 to December 2014</i>	Trưởng phòng, Phòng Nghiên cứu phát triển & Quản lý chất lượng, Công ty Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/ <i>Head of the Research and Development &amp; Quality Management Department, Saigon Ground Services Company.</i>
Từ tháng 01/2015 đến nay <i>From January 2015 to present</i>	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/ <i>Deputy General Director of Saigon Ground Services Joint Stock Company.</i>
Từ tháng 04/2025 đến nay <i>From April 2025 to present</i>	Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH phục vụ mặt đất Sài Gòn – Long Thành/ <i>Member of the Board of Directors of Saigon – Long Thanh Ground Services Limited Company</i>

– Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/*Current job position: Deputy General Director of Saigon Ground Services Joint Stock Company*

– Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH phục vụ mặt đất Sài Gòn – Long Thành/*Member of the Board of Directors of Saigon – Long Thanh Ground Services Limited Company*

– Số cổ phần nắm giữ: 17.049 cổ phần, chiếm 0,05% vốn điều lệ (số liệu tại ngày 10/02/2025)/*Number of shares held: 17,049 shares, represent 0.05% of the capital (data as of February 10, 2025)*

Trong đó/*Among them:*

• Sở hữu cá nhân: 17.049 cổ phần, chiếm 0,05% vốn điều lệ/*Personal ownership: 17,049 shares, represent 0.05 % of the capital*

• Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ/*Ownership representative: 0 shares, represent 0% of the capital*

– Các cam kết nắm giữ: không có/*Commitments held: None*

– Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không/*Number of shares held by related parties: None*



- Các khoản nợ đối với Công ty: Không/*Debts to the Company: None*
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không/*Related benefits for the Company: None*
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không/*Benefits conflicting with the company's interests: None*

#### **4.3. LÊ THỊ HOÀNG OANH - Phó Tổng Giám Đốc**

- Giới tính: Nữ/*Gender: Female*
- Ngày tháng năm sinh/*Date of birth: 02/02/1976*
- Trình độ chuyên môn: Thạc Sĩ Quản trị kinh doanh/*Professional qualifications: Master of Business Administration*
- Quá trình công tác/*Working process:*

<b>THỜI GIAN</b> <i>Time</i>	<b>QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC</b> <i>Working process</i>
Từ 07/1998 đến 09/2004 <i>From July 1998 to September 2004</i>	Nhân viên Xí nghiệp Thương mại Mặt đất Tân Sơn Nhất/ <i>Employees of Tan Son Nhat Ground Commercial Enterprise</i>
Từ 10/2004 đến 03/2005 <i>From October 2004 to March 2005</i>	Kíp trưởng Xí nghiệp Thương mại Mặt đất Tân Sơn Nhất/ <i>Chief of the Tan Son Nhat Ground Commercial Enterprise.</i>
Từ tháng 04/2005 đến tháng 10/2008 <i>From April 2005 to October 2008</i>	Tổ trưởng tổ Đào tạo huấn luyện, Công ty Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/ <i>Training and Coaching Team Leader, Saigon Ground Services Company.</i>
Từ tháng 11/2008 đến tháng 12/2014 <i>From November 2008 to December 2014</i>	Trưởng Trung tâm đào tạo huấn luyện, Công ty Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/ <i>Head of the Training Center, Saigon Ground Services Company.</i>
Từ tháng 01/2015 đến nay <i>From January 2015 to present</i>	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/ <i>Deputy General Director of Saigon Ground Services Joint Stock Company</i>
Từ tháng 01/2017 đến nay <i>From January 2017 to present</i>	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn – Cam Ranh/ <i>Vice Chairman of the Board of Directors of Saigon – Cam Ranh Ground Services Joint Stock Company</i>



– Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/*Current job position: Deputy General Director of Saigon Ground Services Joint Stock Company*

– Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn – Cam Ranh/*Current positions held in other organizations: Vice Chairman of the Board of Directors of Saigon – Cam Ranh Ground Services Joint Stock Company*

– Số cổ phần nắm giữ: 42.344 cổ phần, chiếm 0,126 % vốn điều lệ (số liệu tại ngày 10/02/2025)/*Number of shares held: 42,344 shares, represent 0.126 % of the capital (data as of February 10, 2025)*

Trong đó:

• Sở hữu cá nhân: 42.344 cổ phần, chiếm 0,126 % vốn điều lệ/*Personal ownership: 42,344 shares, represent 0.126% of the capital*

• Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ/*Ownership representative: 0 shares, represent 0% of the capital*

– Các cam kết nắm giữ: không có/*Commitments held: None*

– Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan/*Number of shares held by related parties:*

• Lê Minh Hưng (em ruột), Số cổ phần nắm giữ: 2.050 CP, chiếm 0,006% vốn điều lệ/*Lê Minh Hưng (sibling), Number of shares held: 2.050 shares, represent 0,006% of the capital*

– Các khoản nợ đối với Công ty: Không/*Debts to the Company: None*

– Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không/*Related benefits for the Company: None*

– Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không/*Benefits conflicting with the company's interests: None*

#### **4.4. LƯU VIỆT HÙNG – Phó Tổng Giám đốc:**

– Giới tính: Nam/*Gender: Male*

– Ngày tháng năm sinh/*Date of birth: 04/09/1978*

– Trình độ chuyên môn: Đại học/*Professional qualifications: bachelor*

– Quá trình công tác/*Working process:*

<b>Thời gian</b> <i>Time</i>	<b>Quá trình công tác</b> <i>Working process</i>
Từ 19/02/2001 đến 14/11/2003 <i>From February 19<sup>th</sup> 2021 to November 14<sup>th</sup> 2003</i>	Nhân viên Trung tâm Du lịch, Phòng Kế hoạch kinh doanh SASCO/ <i>Employee of the Tourism Center, Business Planning Department SASCO</i>



Thời gian <i>Time</i>	Quá trình công tác <i>Working process</i>
Từ 15/11/2003 đến 28/02/2012 <i>From November 15<sup>th</sup> 2003 to February 28<sup>th</sup> 2012</i>	Nhân viên Hành chính Đối ngoại văn phòng SASCO/ <i>Administrative and Foreign Affairs Staff at SASCO Office</i> Bí thư Đoàn Thanh niên/ <i>Secretary of the Youth Union</i>
Từ 01/03/2012 đến 12/2014 <i>From March 01<sup>st</sup> 2012 to December 2014</i>	Trưởng Trung tâm Dịch vụ Du lịch SASCO/ <i>Head of SASCO Tourism Service Center</i> Chi ủy viên Chi bộ Trung tâm Thương mại SASCO – TSN/ <i>Committee member of the SASCO-TSN Trade Center Party Cell</i>
Từ 15/01/2015 đến 31/01/2015 <i>From January 15<sup>th</sup> 2015 to January 31<sup>th</sup> 2015</i>	Chuyên viên Văn phòng Cảng HKQT Tân Sơn Nhất/ <i>Specialist at Tan Son Nhat International Airport Office</i>
Từ 01/02/2015 đến 08/2016 <i>From February 01<sup>st</sup> 2015 to August 2016</i>	Phó Chánh Văn phòng phụ trách Văn phòng Cảng HKQT Tân Sơn Nhất/ <i>Deputy Chief of the Office in charge of Tan Son Nhat International Airport Office</i> Phó Bí thư Chi bộ Văn phòng Cảng/ <i>Deputy Secretary of the Port Office Party Cell</i>
Từ 09/2016 đến 31/05/2018 <i>From September 2016 to May 31<sup>th</sup> 2018</i>	Bí thư Chi bộ Văn phòng Cảng HKQT Tân Sơn Nhất/ <i>Secretary of the Party Cell of Tan Son Nhat International Airport Office</i>
Từ 01/6/2018 - 04/2022 <i>From June 01<sup>st</sup> 2018 to April 2022</i>	Chánh Văn phòng Cảng HKQT Tân Sơn Nhất/ <i>Chief of the Tan Son Nhat International Airport Office</i> Bí thư Chi bộ/ <i>Branch Secretary</i>
Từ 04/2022 đến nay <i>From April 2022 to present</i>	Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn/ <i>Member of the Board of Directors - Deputy General Director of Saigon Ground Services Joint Stock Company</i>

– Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn/*Current job position: Member of the Board of Directors - Deputy General Director of Saigon Ground Services Joint Stock Company*

– Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không/*Current positions held in other organizations: None*



– Số cổ phần nắm giữ: 5.037.253 cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ/*Number of shares held: 5,037,253 shares, represent 15% of the capital.*

Trong đó/*Among them:*

• Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ/*Personal ownership: 0 shares, represent 0% of the capital*

• Đại diện vốn ACV: 5.037.253 cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ/*ACV capital representative: 5,037,253 shares, represent 15% of the capital*

– Các cam kết nắm giữ: Không/*Commitments held: None*

– Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không/*Number of shares held by related parties: None*

– Các khoản nợ đối với Công ty: Không/*Debts to the Company: None*

– Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không/*Benefits conflicting with the company's interests: None*

#### **4.5. PHÙNG DANH NGUYỄN - Kế toán trưởng/Chief Accountant**

– Giới tính: Nam/*Gender: Male*

– Ngày tháng năm sinh/*Date of birth: 13/07/1978*

– Trình độ chuyên môn: Đại học/*Professional qualifications: bachelor*

– Quá trình công tác/*Working process:*

<b>THỜI GIAN</b> <b>Time</b>	<b>QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC</b> <b>Working process</b>
Từ tháng 11/2000 – tháng 07/2005 <i>From November 2000 to July 2005</i>	Chuyên viên kế toán tại Xí nghiệp thương mại mặt đất Tân Sơn Nhất/ <i>Accounting specialist at Tan Son Nhat Ground Commercial Enterprise.</i>
Từ tháng 8/2005 – tháng 08/2006 <i>From August 2005 to August 2008</i>	Nhân viên phòng tài chính kế toán, Công ty Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/ <i>Accounting and Finance Department staff, Saigon Ground Services Company.</i>
Từ tháng 09/2006 – tháng 11/2011 <i>From September 2006 to November 2011</i>	Phó phòng tài chính kế toán, Công ty Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/ <i>Deputy Head of Finance and Accounting Department, Saigon Ground Services Company</i>
Từ tháng 12/2011 – tháng 12/2014 <i>From December 2011 to December 2014</i>	Kế toán trưởng Công ty Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/ <i>Chief Accountant of Saigon Ground Services Company</i>



THỜI GIAN Time	QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC Working process
Từ tháng 01/2015 đến nay <i>From January 2015 to present</i>	Kế toán trưởng CTCP Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/ <i>Chief Accountant of Saigon Ground Services Jointstock Company.</i>
Từ tháng 01/2017 đến 05/2020 <i>From January 2017 to May 2020</i>	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn – Cam Ranh/ <i>Chief Accountant of Saigon – Cam Ranh Ground Services Jointstock Company</i>
Từ 05/2020 đến nay <i>From May 2020 to present</i>	Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn – Cam Ranh./ <i>Head of the Supervisory Board of Saigon – Cam Ranh Ground Services Joint Stock Company.</i>
Từ 04/2025 đến nay <i>From April 2025 to present</i>	Trưởng Ban Kiểm soát Công ty TNHH Phục vụ mặt đất Sài Gòn – Long Thành./ <i>Head of the Supervisory Board of Saigon – Long Thanh Ground Services Limited Company.</i>

– Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn/*Current job position: Chief Accountant of Saigon Ground Services Joint Stock Company.*

– Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

- Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn – Cam Ranh/*Current job position held in other organizations: Head of the Supervisory Board of Saigon – Cam Ranh Ground Services Joint Stock Company.*

- Trưởng Ban Kiểm soát Công ty TNHH Phục vụ mặt đất Sài Gòn – Long Thành./*Head of the Supervisory Board of Saigon – Long Thanh Ground Services Limited Company.*

– Số cổ phần nắm giữ: 208 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ (số liệu tại ngày 10/02/2025)/*Number of shares held: 208 shares, represent 0% of the capital (data as of February 10, 2025)*

Trong đó/*Among them:*

- Sở hữu cá nhân: 208 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ/*Personal ownership: 208 shares, represent 0% of the capital*

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần/*Ownership representative: 0 shares*

– Các cam kết nắm giữ: không có/*Commitments held: None*

– Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan/*Number of shares held by related parties:*

- Phùng Thị Thanh Huyền (chị ruột), nắm giữ: 2 CP, chiếm 0% vốn điều lệ/*Phùng Thị Thanh Huyền (sibling), Number of shares held: 2 shares, represent 0% of the capital*



• Đinh Vũ Lợi (anh rể), nắm giữ: 10 CP, chiếm 0% vốn điều lệ/*Đinh Vũ Lợi (brother in law), Number of shares held: 10 shares, represent 0% of the capital*

– Các khoản nợ đối với Công ty: Không/*Debts to the Company: None*

– Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không/*Benefits conflicting with the company's interests: None*

**SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN BÌNH QUÂN NĂM 2024** : 1.717 nhân viên/*The average number of employees in 2024: 1,717 employees.*

## **5. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án/*Investment and Project Implementation:***

### **5.1 Đầu tư trang thiết bị/*Investment in Equipment:***

Để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục tập trung đầu tư, tổ chức thực hiện mua sắm các trang thiết bị phục vụ bay tại Sài Gòn và Đà Nẵng. Tính đến cuối năm 2024: Theo dõi nhận hàng, nghiệm thu các dự án 2023 chuyển tiếp và thực hiện thủ tục đầu tư mới các dự án 2024, cụ thể/*To meet business production demands, the Company continues to focus on investment and procurement of aviation service equipment in Saigon and Da Nang. As of the end of 2024, the Company has been monitoring deliveries, acceptance, and disbursement for ongoing projects from 2023 and initiating new investment procedures for 2024 projects, specifically:*

#### **a. Tại Cảng HKQT TÂN SƠN NHẤT/At Tan Son Nhat International Airport:**

- **Dự án chuyển tiếp (dự án 2022, 2023):** Theo dõi nhận hàng, nghiệm thu, giải ngân thanh toán các dự án/*Ongoing projects (2022, 2023): Monitoring deliveries, acceptance, and disbursement of payments for the projects:*

<b>Tên dự án</b> <i>Project name</i>	<b>Số lượng</b> <i>Quantity</i>	<b>Tổng giá trị hợp đồng (đồng)</b> <i>Total contract value</i>	<b>Ghi chú</b> <i>Note</i>
Xe băng chuyền tự hành/ <i>Baggage Conveyor Belt Vehicle (2022 - SGN)</i>	05 xe/ <i>vehicles</i>	10.466.000.000	Nghiệm thu, thanh toán (do giao hàng trễ)/ <i>Acceptance and payment (due to late delivery)</i>
Xe kéo đẩy máy bay - loại trung - dùng cần (2023 - SGN) <i>Pushback Tugs/Tractors uses a medium-type tow bar vehicle</i>	01 xe/ <i>vehicles</i>	10.710.000.000	
Xe nâng 14 tấn/14 ton <i>High Loader vehicle (2023 - SGN)</i>	01 Xe/ <i>vehicles</i>	16.758.000.000	
Xe nâng 7 tấn/7 ton <i>High Loader vehicle (2023 - SGN)</i>	01 xe/ <i>vehicles</i>	11.790.000.000	
Xe thang lớn tự hành/ <i>Passenger Boarding Stairs vehicle (2023 -</i>	02 xe/ <i>vehicles</i>	11.170.000.000	



Tên dự án <i>Project name</i>	Số lượng <i>Quantity</i>	Tổng giá trị hợp đồng (đồng) <i>Total contract value</i>	Ghi chú <i>Note</i>
SGN)			
Trolley (2023 – SGN)	50 chiếc/vehicles	3.985.000.000	
Bồn cấp nhiên liệu đặt trên xe mooc + PCCC đi kèm/ <i>Fuel supply tank installed on a trailer and fire extinguisher (2023 – SGN)</i>	01 cái/vehicles	574.000.000	

**Dự án/Project 2024:**

- TỔNG MỨC ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN/TOTAL INVESTMENT FOR DEVELOPMENT: 50.680.000.000 đồng/VND

+ Dự án đầu tư XDCB/Basic construction investment project: 6.000.000.000 VND

+ Dự án đầu tư TTB/Equipment investment project: 39.460.000.000 VND

+ Dự án đầu tư CNTT/Information technology investment project: 5.000.000.000 VND

+ Mua sắm tài sản nhỏ lẻ/Purchasing small assets: 220.000.000 VND

- THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2024/PERFORMING THE 2024 INVESTMENT PLAN:

➤ Dự án đã thực hiện/The project has been performed: (40.625.000.000 đồng/VND)

Tên dự án <i>Project name</i>	Số lượng <i>Quantity</i>	Tổng giá trị hợp đồng <i>Total contract value</i>	Ghi chú <i>Note</i>
<b>Dự án đầu tư TTB/Equipment investment project:</b>			
Xe kéo đẩy máy bay dùng cần loại lớn – SGN/Pushback Tugs/Tractors uses a large-type tow bar vehicle	01 xe vehicles	18.900.000.000	
Xe đầu kéo HH-HL 2 tấn (2,5 tấn)/2ton (2,5 ton) Tractor vehicle	05 xe vehicles	8.196.000.000	
Xe phục vụ đặc biệt Disable Passenger Truck vehicle	01 xe vehicles	7.098.000.000	
Xe xúc hàng/Forklift vehicle	01 xe vehicles	1.196.000.000	
Xe 29 chỗ/Airport Apron Buses	01 xe	1.540.000.000	



Tên dự án <i>Project name</i>	Số lượng <i>Quantity</i>	Tổng giá trị hợp đồng <i>Total contract value</i>	Ghi chú <i>Note</i>
vehicle (29 slot)	vehicles		
Xe 16 chỗ/Airport Apron Buses vehicle (16 slot)	01 xe vehicles	910.000.000	
<b>Dự án đầu tư CNTT/Information technology investment project:</b>			
Fortigate (1000F và 400F)	02 cái/unit	1.998.000.000	
<b>Tài sản nhỏ lẻ/small assets:</b> (10 Bộ đàm, 01 camera, 01 máy nén trục vít)/10 walkie-talkies, 01 camera, 01 screw compressor		787.000.000	

➤ Dự án chưa triển khai/The project has not been performed yet: 6.000.000.000 VNĐ

➤ Dự án không thực hiện/The project is not being performed: 2.400.000.000 đồng/VND

Tủ đĩa + sever: Lý do sau khi khảo sát, công ty nhận thấy cần xem xét và rà soát thiết kế lại cho phù hợp về phần cứng và phần mềm nên không triển khai thực hiện/Disk cabinet + server: The reason, after the survey, the company found that it is necessary to review and redesign to be suitable for hardware and software, so it will not be performed.

**b. Tại Cảng HK QUỐC TẾ ĐÀ NẴNG/at Đà Nẵng International Airport:**

**• Dự án chuyển tiếp 2023/2023 Transition Project:**

Theo dõi nhận hàng, nghiệm thu, giải ngân thanh toán các dự án/ Tracking receipt, acceptance, and payment disbursement of projects:

Tên dự án <i>Project name</i>	Số lượng <i>Quantity</i>	Tổng giá trị hợp đồng <i>Total contract value</i>	Ghi chú <i>Note</i>
01 Xe cấp khí lạnh 65T - Không tự hành (2023 - DAD)/Air Conditioning Unit - Not self-operating vehicle	01 xe/ vehicles	5.864.000.000	
01 Xe kéo đẩy máy bay - loại nhỏ - dùng cần (2023 - DAD)/Pushback Tugs/Tractors uses a small-type tow bar vehicle	01 xe vehicles	6.840.000.000	
Trolley (2023 – DAD)	20 chiếc vehicles	1.659.000.000	

**Dự án đầu tư 2024/Investment Project 2024:** Không có kế hoạch đầu tư cho Chi nhánh/There is no investment plan for the Branch.



Tất cả các dự án đã thực hiện đều sử dụng vốn tự có của Công ty/*All the projects that have been performed use the company's own capital.*

**5. 2 Đấu thầu cung cấp dịch vụ tại Cảng Hàng không quốc tế Long Thành/*Bidding for service provision at Long Thanh International Airport:***

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ 2 năm 2024 số 06/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/11/2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn, Công ty đã tiến hành các thủ tục, hồ sơ theo trình tự đề liên danh với Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Hà Nội tham gia đấu thầu Dự Án đầu tư xây dựng và kinh doanh dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện, trang thiết bị hàng không và dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất số 2 tại Cảng Hàng không quốc tế Long Thành/*Implementing the Resolution of the 2nd Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2024 No. 06/NQ-ĐHĐCĐ dated November 26, 2024 of the General Meeting of Shareholders of Saigon Ground Services Joint Stock Company, the Company has carried out procedures and documents in order to form a joint venture with Hanoi Ground Services Joint Stock Company to participate in the bidding for the Project of investment in construction and business of repair and maintenance services of aviation vehicles, equipment and technical and commercial ground services No. 2 at Long Thanh International Airport.*

Ngày 07/12/2024, Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải đã ký Quyết định số 1499/QĐ-BGTVT phê duyệt kết quả lựa chọn Nhà đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện, trang thiết bị hàng không và dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất số 2 tại Cảng Hàng không quốc tế Long Thành, Nhà đầu tư trúng thầu là Liên danh Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn (SAGS) và Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Hà Nội (HGS)/ *On December 7, 2024, the Minister of Transport signed Decision No. 1499/QĐ-BGTVT approving the results of the selection of investors for the Project on Investment in construction and business of repair and maintenance services for aviation vehicles, equipment and ground technical commercial services No. 2 at Long Thanh International Airport. The winning investor is the consortium of Saigon Ground Services Joint Stock Company (SAGS) and Hanoi Ground Services Joint Stock Company (HGS).*

**5.3 Các công ty con, công ty liên kết/*Subsidiaries, associated companies (SAGS-CXR) (Unit: Billion VND)***



Chỉ tiêu <i>Indicator</i>	Thực hiện năm 2024 <i>Performance in 2024</i>	Kế hoạch năm 2024 <i>Plan for 2024</i>	TH 2024 so với KH 2024 <i>Performance Compared to Plan in 2024</i>	
			Tăng/giảm <i>Increase/decrease</i>	% tăng/giảm <i>Increase/decrease in percent</i>
Tổng doanh thu/ <i>total revenue</i>	244,1	230	+14,1	+6,1%
Lợi nhuận sau thuế / <i>net profit after tax attributable</i>	51,1	40	+11,1	+27,8%

## 6. Tình hình tài chính/*Financial situation*

### 6.1. Tình hình tài chính trên báo cáo tài chính hợp nhất/*The financial situation on the consolidated financial statements:*

Chỉ tiêu (ĐVT: Triệu đồng) <i>Indicator (Unit: Million VND)</i>	Năm 2024 <i>Year 2024</i>	Năm 2023 <i>Year 2023</i>	% tăng /giảm <i>Increase/Decrease in percent</i>
Tổng giá trị tài sản hợp nhất/ <i>Total consolidated assets</i>	1.489.572	1.289.193	+16%
Doanh thu thuần hợp nhất/ <i>Consolidated Net revenue</i>	1.518.231	1.455.650	+4%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh hợp nhất/ <i>Consolidated gross profit</i>	368.702	294.202	+16%
Lợi nhuận khác hợp nhất/ <i>Consolidated profit from other activities</i>	1.649	876	+88%
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất/ <i>Consolidated Profit Before Tax</i>	370.352	295.078	+26%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của công ty mẹ/ <i>Consolidated Profit after tax attributable to parent company</i>	270.907	227.491	+19%
Tỷ lệ trả cổ tức dự kiến/ <i>Dividend payout ratio</i>	25%	25%	0%
Tỷ lệ trả cổ tức thực hiện bằng tiền/ <i>Dividend payout ratio by money</i>	83.834	83.834	0%
Tỷ lệ trả cổ tức thực hiện bằng cp/ <i>Dividend payout ratio by stock</i>	0	0	0%

### 6.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu trên báo cáo tài chính hợp nhất/*Key financial indicators on consolidated financial statements:*

Các chỉ tiêu <i>Indicators</i>	Năm 2024 <i>Year 2024</i>	Năm 2023 <i>Year 2023</i>	% tăng/giảm <i>Increase/Decrease in percent</i>
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ <i>Payment capability indicators</i>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn/ <i>Short-</i>	4,63	4,10	+13%



<i>Các chỉ tiêu Indicators</i>	<i>Năm 2024 Year 2024</i>	<i>Năm 2023 Year 2023</i>	<i>% tăng/giảm Increase/Decrease in percent</i>
<i>term payment ratio</i>			
Hệ số thanh toán nhanh/ <i>Quick ratio</i>	4,59	4,06	+13%
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/<i>Capital Structure Indicatorst</i></b>			
Hệ số nợ/Tổng tài sản/ <i>Debt ratio /Total assets</i>	0,20	0,21	-6%
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu/ <i>Debt ratio /Equity</i>	0,25	0,27	-9%
<b>3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/<i>Profitability indicators</i></b>			
Vòng quay hàng tồn kho/ <i>Inventory turnover</i>	95,95	106,67	-10%
Doanh thu thuần/Tổng tài sản/ <i>Net Revenue /Total Assets</i>	1,02	1,13	-10%
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/<i>Profitability indicators</i></b>			
Hệ số LNST hợp nhất/Doanh thu thuần/ <i>Ratio Consolidated Return On Sales</i>	0,18	0,16	+12%
Hệ số LNST hợp nhất/Vốn chủ sở hữu / <i>Ratio Consolidated Return on equity</i>	0,23	0,22	+3%
Hệ số LNST hợp nhất/Tổng tài sản/ <i>Ratio Consolidated Return on total Assets</i>	0,18	0,18	+1%
Hệ số LN từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần/ <i>Ratio Return on Net Revenue</i>	0,24	0,22	+10%

## **7. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/*Shareholder Structure and Changes in Owner's Equity***

### **7.1. Cổ phần/*Shares:***

– Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 33.581.691 cổ phần/*Total registered securities for trading: 33,581,691 shares.*

– Tổng số cổ phần đang lưu hành: 33.533.591 cổ phần/*Total outstanding shares: 33,533,591 shares*

– Cổ phiếu quỹ: 48.100 cổ phần (tính đến 31/12/2024)/*Treasury shares: 48,100 shares (as of 31/12/2024)*

– Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông/*Type of outstanding shares: Common shares*

– Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: 355.900 cổ phiếu. Trong đó/*Restricted shares (as per legal regulations, company charter, or ownership commitments): 355,900 shares, including:*



• Tổ chức Công đoàn: 140.000 cổ phần, không được chuyển nhượng trong suốt thời gian hoạt động của Công ty. (theo Điểm c, Khoản 2, Điều 36 Nghị định 59/2011/NĐ-CP)/*Trade Union Organization: 140,000 shares, non-transferable during the company's operation (according to Point c, Clause 2, Article 36 of Decree 59/2011/ND-CP).*

• Cổ phần Người lao động mua theo cam kết làm việc lâu dài tại Công ty cổ phần: 35.000 cổ phần, thời gian hạn chế chuyển nhượng sẽ theo thời gian cam kết làm việc tại Công ty cổ phần của người lao động khi Công ty chuyển đổi sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần/*Employee Shares (purchased under long-term commitment to the company): 35,000 shares, restricted transfer period based on each employee's commitment upon the company's transition to a joint-stock company.*

## 7.2. Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 10/02/2025/*Shareholder structure of the Company as of February 10 2025:*

STT No.	Cơ cấu cổ đông <i>Shareholder structure</i>	Số cổ đông <i>Number of shareholders</i>	Số cổ phần sở hữu <i>Number of shares owned</i>	Giá trị theo mệnh giá (VNĐ) <i>Face value</i>	Tỷ lệ (%) <i>Ratio</i>
1	Cổ đông lớn/ <i>Major shareholder</i>	3	27.571.287	275.712.870.000	82,10%
2	Cổ đông nhỏ/ <i>Minority shareholder</i>	1.192	5.962.304	59.623.040.000	17,75%
3	Cổ phiếu Quỹ/ <i>Treasury Stock</i>	1	48.100	481.000.000	0,15%
<b>Tổng cộng/Total</b>		<b>1.196</b>	<b>33.581.691</b>	<b>335.816.910.000</b>	<b>100%</b>
1	Cổ đông trong nước/ <i>Domestic shareholders</i>	1.015	24.430.181	244.301.810.000	72,75%
2	Cổ đông nước ngoài/ <i>Foreign shareholders</i>	180	9.103.410	91.034.100.000	27,1%
3	Cổ phiếu Quỹ/ <i>treasury shares</i>	1	48.100	481.000.000	0,15%
<b>Tổng cộng/Total</b>		<b>1.196</b>	<b>33.581.691</b>	<b>335.816.910.000</b>	<b>100%</b>
1	Cổ đông tổ chức/ <i>Institutional shareholders</i>	34	29.041.537	290.415.370.000	86,48%
2	Cổ đông cá nhân/ <i>individual shareholders</i>	1.161	4.492.054	44.920.540.000	13,37%
3	Cổ phiếu Quỹ/ <i>treasury shares</i>	1	48.100	481.000.000	0,15%
<b>Tổng cộng/Total</b>		<b>1.196</b>	<b>33.581.691</b>	<b>335.816.910.000</b>	<b>100%</b>

## 7.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/*Changes in Owner's Investment Capital:*

Từ khi hoạt động theo hình thức cổ phần Công ty đã trải qua các đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ như sau/*Since transitioning to a joint-stock company, the company has undergone the following capital increases through share issuance:*



- Năm 2016, phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015 tỷ lệ 40% tăng vốn điều lệ từ 140.508.000.000 đồng lên 196.673.160.000 đồng/2016: *Issued shares for 2015 dividend payment at a 40% ratio, increasing charter capital from 140,508,000,000 VND to 196,673,160,000 VND.*

- Năm 2016, phát hành cổ phiếu ESOP tăng vốn điều lệ từ 196.673.160.000 đồng lên 200.000.000.000 đồng/2016: *Issued ESOP shares, increasing charter capital from 196,673,160,000 VND to 200,000,000,000 VND:*

- Năm 2017, phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016 tăng vốn điều lệ từ 200.000.000.000 đồng lên 239.959.520.000 đồng/2017: *Issued shares for 2016 dividend payment, increasing charter capital from 200,000,000,000 VND to 239,959,520,000 VND.*

- Năm 2019, phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018 tăng vốn điều lệ từ 239.959.520.000 đồng lên 335.816.910.000 đồng/2019: *Issued shares for 2018 dividend payment, increasing charter capital from 239,959,520,000 VND to 335,816,910,000 VND.*

#### **7.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ/Treasury Share Transactions:**

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 48.100 cổ phiếu/*Total treasury shares: 48,100 shares*

- Thời điểm thực hiện giao dịch cổ phiếu quỹ. Công ty thực hiện mua lại cổ phiếu cam kết của nhân viên nghỉ việc trong năm 2015 số lượng 2.000 cổ phiếu, năm 2016 số lượng 7.500 cổ phiếu, năm 2017 số lượng 20.300 cổ phiếu, năm 2018 số lượng: 1.500 cổ phiếu, năm 2019: 16.800 cổ phiếu/*Transaction periods: 2015: Repurchased 2,000 shares from employees who left before their commitment period, 2016: Repurchased 7,500 shares, 2017: Repurchased 20,300 shares, 2018: Repurchased 1,500 shares, 2019: Repurchased 16,800 shares.*

- Giá thu hồi cổ phiếu của CBNV mua theo cam kết khi cổ phần hóa: 14.000 đồng/cổ phiếu/*Buyback Price for employee shares purchased under the privatization commitment: 14,000 VND/share.*

- Giá thu hồi cổ phiếu của CBNV mua theo chương trình ESOP 2016: giá thu hồi cổ phiếu là giá đóng cửa tại ngày trước ngày tiến hành việc thu hồi nhưng không vượt quá giá phát hành (giá phát hành là 30.000 đồng/cổ phiếu)/*Buyback price For ESOP 2016 shares: Buyback price is the closing price on the day before repurchase, but not exceeding the issuance price (30,000 VND/share).*

- Đối tượng giao dịch: Cổ đông là các cán bộ nhân viên của Công ty do nghỉ việc trước thời hạn cam kết khi thực hiện cổ phần hóa Công ty và các cổ đông là cán bộ nhân viên do nghỉ việc trước thời hạn cam kết khi mua theo chương trình ESOP năm 2016/*Transaction Participants: Employees who left before fulfilling their commitment under the privatization plan and employees who resigned before fulfilling their commitment under the ESOP 2016 program.*

#### **8. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty/Environmental and social impact report of the company.**

**8.1. Tác động lên môi trường: Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp/Environmental impact: Total direct and indirect greenhouse gas (GHG) emissions**



### **Kết quả quan trắc không khí/Air monitoring results:**

- Nồng độ bụi toàn phần không chứa silic (số mẫu đạt tiêu chuẩn 28/28)/*Total particulate matter concentration without silica (number of samples meeting standards 28/28).*
- Nồng độ bụi hô hấp không chứa silic (số mẫu đạt tiêu chuẩn 12/12)/*Respirable dust concentration without silica (number of samples meeting standards 12/12).*
- Tiếng ồn chung (số mẫu đạt tiêu chuẩn 19/20)/*General noise (number of samples meeting standards 19/20).*
- Hơi hóa học và khí độc (số mẫu đạt tiêu chuẩn 16/16)/*Chemical vapors and toxic gases (number of samples meeting standards 16/16)*

### **8.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu/Management of Raw Materials:**

**a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: không có/Total amount of raw materials used for production and packaging of the organization's main products and services during the year: None**

**b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không có/Report on the percentage of recycled raw materials used for the production of the organization's main products and services: None**

### **8.3. Tiêu thụ năng lượng/Energy Consumption:**

**a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp tại Tân Sơn Nhất: Điện (539.434 KW), dầu (1.502.271 lít), xăng (23.926 lít)/Direct and indirect energy consumption at Tan Son Nhut Airport: Electricity: 539,434 kWh, Diesel: 1,502,271 liters, Gasoline: 23,926 liters.**

**b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không có thống kê cụ thể/Energy savings through efficient energy use initiatives: No specific statistics available**

**c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng/Reports on energy-saving initiatives:**

Thực hiện rà soát, đánh giá hiện trạng sử dụng năng lượng và xây dựng kế hoạch, phương án tiết kiệm, sử dụng năng lượng hiệu quả/*Conducting reviews and assessments of energy usage to develop plans and methods for efficient energy use.*

Xây dựng định mức tiêu hao nhiên liệu (xăng, dầu) đối với hệ thống trang thiết bị làm cơ sở giám sát, đánh giá hiệu quả tiết kiệm chi phí/*Establishing fuel consumption standards (gasoline, diesel) for equipment to serve as a basis for monitoring and evaluating cost-saving efficiency.*

Ưu tiên sử dụng các thiết bị điện có hiệu năng cao, được chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền để thay thế các thiết bị cũ, có hiệu năng thấp tiêu tốn nhiều năng lượng



trong công tác sửa chữa, cải tạo, đầu tư mới/*Prioritizing the use of high-efficiency electrical equipment certified by competent authorities to replace old, low-efficiency, and energy-consuming equipment during maintenance, renovation, and new investments.*

Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền và thực hành tiết kiệm năng lượng cho cán bộ, công nhân viên/*Promoting awareness campaigns and energy-saving practices among employees.*

**8.4. Tiêu thụ nước:** (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)/*Water Consumption*

**a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:** Sử dụng nước cấp thủy cục cho bộ phận văn phòng, Xưởng. Tổng lượng nước sử dụng năm 2024: 2.867 m<sup>3</sup>/*Water supply sources and total water usage: The company uses municipal water for office operations. Total water consumption in 2024: 2,867 m<sup>3</sup>.*

Đối với các bộ phận hoạt động trực tiếp nước sử dụng đã bao gồm trong tiền thuê văn phòng, thuê dịch vụ phục vụ cho hoạt động của Công ty/*Water consumption for operational units is included in office rental fees and service charges for the company's activities.*

**b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:** không có thống kê cụ thể/*Percentage and total amount of recycled and reused water: No specific statistics available.*

**8.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường/***Compliance with Environmental Protection Laws:*

**a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:** không có/*Number of violations due to non-compliance with environmental laws and regulations: None*

**b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:** không có/*Total fines due to non-compliance with environmental laws and regulations: None*

**8.6. Chính sách liên quan đến người lao động/***Employee-Related Policies:*

**a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:** số lượng lao động bình quân năm 2024 là 1.717 người, thu nhập lao động bình quân: 23,9 triệu đồng/người/tháng/*Number of employees and average salary: Average number of employees in 2024: 1,717 people, Average monthly income per employee: 23.9 million VND/person.*

**b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động/***Labor policies to ensure employee health, safety, and welfare:*

Hàng năm, thực hiện quy chế dân chủ tại cơ sở, Công ty đều tổ chức thực hiện Hội nghị người lao động, tăng cường sự hiểu biết, hợp tác giữa người sử dụng lao động và người lao động bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền lợi và trách nhiệm của hai bên/*Annually, the company holds Employee Conferences to strengthen understanding and cooperation*



*between employers and employees, ensuring full compliance with rights and responsibilities.*

Quan tâm thực hiện, thực hiện các chế độ, chính sách chăm lo, đảm bảo người lao động yên tâm công tác, tạo điều kiện cho người lao động tái tạo, nâng cao năng suất lao động thông qua các hoạt động: khám sức khỏe định kỳ, mua bảo hiểm sức khỏe PVI, mua bảo hiểm tai nạn, thăm hỏi, tặng quà hỗ trợ người lao động bị ốm đau, mắc bệnh hiểm nghèo, gặp hoàn cảnh khó khăn, tổ chức các chương trình tham quan, nghỉ mát nhằm tái tạo sức lao động cho người lao động và tổ chức khích lệ, khen thưởng đối với các trường hợp có thành tích tốt, sáng tạo trong hoạt động kinh doanh; tổ chức tặng quà khen thưởng cho các cháu là con của người lao động trong các ngày lễ, tết, tổng kết năm học/*The company prioritizes employee well-being by providing health check-ups, PVI health insurance, accident insurance, and financial support for employees facing serious illness or financial hardship. Additionally, it organizes vacation trips to help employees recharge and offers recognition and rewards for outstanding performance. Gifts and awards are given to employees' children during holidays, Tet and academic year-end ceremonies.*

Nghiêm túc thực hiện đầy đủ các quy định, tiêu chuẩn kỹ thuật của Ngành Hàng không đảm bảo 100% các chuyến bay an ninh, an toàn/*Strict compliance with aviation industry regulations to ensure 100% flight security and safety.*

Nghiêm túc thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ/*Full compliance with occupational safety, hygiene, and fire prevention laws.*

#### **c) Hoạt động đào tạo người lao động/*Employee training activities:***

Theo quy định của pháp luật về hàng không dân dụng, các quy định về nội bộ của Công ty, các chức danh nhân viên phải tham dự các khóa học đào tạo cơ bản; theo đó tùy thuộc vào nhóm chức danh, nhân viên sẽ được huấn luyện định kỳ từ 1-2 lần/năm/*In accordance with civil aviation laws and company regulations, employees must undergo basic training programs, with periodic training once or twice per year, depending on job roles.*

Ngoài ra, Công ty cũng tổ chức các khóa học để cập nhật, nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý, kỹ năng mềm như: Tập huấn luật lao động, luật bảo hiểm xã hội mới; đấu thầu qua mạng; quản lý rủi ro; kỹ năng kiểm soát hoạt động đào tạo; Nhận thức và phương pháp, kỹ năng đánh giá nội bộ theo tiêu chuẩn ISO 45001:2018; các lớp nâng cao trình độ ngoại ngữ; Nâng cao năng lực quản trị cho cán bộ/*The company also conducts additional specialized training courses on labor laws, social insurance laws, online bidding, risk management, internal auditing under ISO 45001:2018, foreign language proficiency, and leadership skills for managers.*

#### **8.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương/*Report on Community Responsibility:***

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban Tổng Giám đốc phối hợp với Ban chấp hành công đoàn tham gia công tác từ thiện xã hội, vận động người lao động tích cực tham gia các hoạt động từ thiện xã hội, hưởng ứng thực hiện các phong trào do Công



đoàn Tổng công ty phát động/*Alongside business operations, the Executive Board collaborates with the Company's Trade Union to engage in social charity work, encouraging employees to actively participate in philanthropic activities and movements organized by the parent corporation's Trade Union.*

**8.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:** không có/*Report on Green Capital Market Activities as per SSC Guidelines: None.*

### **III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC/REPORT AND ASSESSMENT OF THE GENERAL DIRECTOR:**

**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/Evaluation of business operation results:**

**1.1.1 Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/Overview analysis of the company's activities compared to the plan:**

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, cụ thể/*The business production results for 2024, specifically:*

- Doanh thu: đạt 1.565 tỷ đồng/*Revenue: reached 1,565 billion VND*
- Lợi nhuận sau thuế: 270,9 tỷ đồng/*Net profit after tax: 270.9 billion VND*
- Nộp ngân sách nhà nước: 125,5 tỷ đồng trong đó 75,4 tỷ đồng là thuế TNDN/*Contributions to the state budget: 125.5 billion VND, of which 75.4 billion VND is corporate income tax.*

**1.1.2 Những tiến bộ Công ty đã đạt được/Company Achievements and Progress:**

– **Đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển, tìm kiếm khách hàng mới/***Strengthening Research and Development, Expanding Customer Base:*

Năm 2024, mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn về nguồn khách hàng là các hãng hàng không quốc tế, nhưng SAGS đã đàm phán thành công và ký hợp đồng phục vụ mặt đất với một số hãng quốc tế mới tại SGN: Hainan Airlines Holding Company Limited (HU), Airasia Cambodia (KT), Juneyao Airlines Co.ltd (HO), tại Đà Nẵng: RF, MH, HX/ *In 2024, Despite challenges customer sources from international airlines, SAGS successfully negotiated and signed ground handling contracts with new international carriers at Tan Son Nhat International Airport (SGN): Hainan Airlines Holding Company Limited (HU), AirAsia Cambodia (KT), and Juneyao Airlines Co. Ltd. (HO). At Da Nang International Airport, SAGS added new customers such as RF, MH, and HX.*

Bên cạnh nỗ lực trong việc tìm kiếm thêm khách hàng, kí thêm hợp đồng phục vụ cho hãng hàng không mới; HĐQT cùng với Ban Điều hành đàm phán tăng phí phục vụ cho một số khách hàng hiện tại; cải tiến, đưa nhiều ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, khai thác, tăng cường các biện pháp tiết kiệm chi phí; đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ để đảm bảo nguồn tài chính Công ty vững mạnh/*In addition to expanding the customer base and signing new service contracts, the Board of Directors (BOD) and Executive Management have also negotiated service fee increases with some existing customers, implemented technological advancements in management and*



operations, strengthened cost-saving measures, enhanced debt collection efforts to maintain the company's financial stability.

**– Thay đổi phương pháp quản trị doanh nghiệp/Improving Corporate Management Practices:**

SAGS tiếp tục áp dụng nhiều giải pháp quản trị doanh nghiệp tiên tiến nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, tiết kiệm chi phí như hình thức hội họp, đào tạo trực tuyến qua ứng dụng Zoom, Microsoft Team/ *SAGS continue to adapting modern corporate management solutions to enhance efficiency and reduce costs, including conducting meetings and training sessions online via Zoom and Microsoft Teams.*

SAGS tiếp tục duy trì tiết kiệm: rà soát, sử dụng trang thiết bị hiệu quả; tạm cất giữ một số trang thiết bị; tổ chức phục vụ tập trung để tiết kiệm nhiên liệu; thuê linh hoạt trang thiết bị nhà ga theo tần suất khai thác, cắt giảm chi phí hoạt động khai thác hàng ngày/*SAGS continue to Implementing cost-saving initiatives such as: Reviewing and optimizing equipment usage, temporarily storing unused equipment, centralizing operations to save fuel, leasing terminal equipment flexibly based on operational demand, reducing daily operational costs.*

SAGS tiếp tục vận hành hệ thống quản trị chất lượng ISO 9001:2015. Duy trì hệ thống đánh giá an toàn chuyên ngành phục vụ mặt đất ISAGO tại 03 Cảng HKQT Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng và Cam Ranh/*SAGS continues to operate under the ISO 9001:2015 quality management system. The company upholds the IATA Safety Audit for Ground Operations (ISAGO) certification at Tan Son Nhat (SGN), Da Nang (DAD), and Cam Ranh (CXR) international airports.*

Trong năm 2024, SAGS nhận được 127 thư khen từ các hãng hàng không và hành khách/*In 2024, SAGS received 127 letters of commendation from airlines and passengers, highlighting its dedication to service excellence.*

**2. Tình hình tài chính/Financial situation:**

**2.1. Tình hình tài sản/Asset situation:**

– Tài sản ngắn hạn: 1.246 tỷ đồng (chiếm 83,68% tổng tài sản)/ *Current assets: 1,246 billion VND (accounting for 83.68% of total assets)*

– Tài sản dài hạn: 243 tỷ đồng (chiếm 16,32% tổng tài sản)/*Non current assets: 243 billion VND (accounting for 16.32% of total assets)*

**2.2. Tình hình nợ phải trả/Liability situation:**

– Nợ phải trả: 293 tỷ đồng (chiếm 19,68% tổng nguồn vốn)/*Liabilities: 293 billion VND (accounting for 19.68% of total capital)*

– Vốn chủ sở hữu: 1.196 tỷ đồng (chiếm 80,32% tổng nguồn vốn)/*Equity: 1,196 billion VND (accounting for 80.32% of total capital)*

**3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: đã nêu tại mục 1,2/Improvements in organizational structure, policies, and management: as mentioned in sections 1 and 2.**

**4. Kế hoạch phát triển trong tương lai/Future Development Plan:**



Tình hình kinh tế chính trị, du lịch và hàng không trên thế giới & khu vực vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro không lường trước được: bất ổn kinh tế toàn cầu hiện nay với các con số lạm phát kỷ lục, biến động mạnh của tỷ giá, khả năng suy thoái kinh tế thế giới, sự biến động giá cả hàng hóa đặc biệt là nhiên liệu, đứt gãy các chuỗi cung ứng... khiến thu nhập của người dân sụt giảm, nhu cầu du lịch giải trí trên toàn thế giới khả năng sẽ giảm theo tương ứng/*The global and regional economic, political, tourism, and aviation landscapes remain uncertain, with several unpredictable risks, including: Global economic instability, characterized by record-high inflation rates, extreme foreign exchange fluctuations, the potential for a global recession, volatile commodity prices (especially fuel), and disruptions in supply chains. These factors may reduce household income, leading to a decline in global demand for tourism and entertainment.*

Thị trường Trung Quốc: phục hồi chậm so với dự báo (khai thác thương mại tần suất thấp hoặc nhiều lần thay đổi lịch khai thác chậm hơn kế hoạch)/*China's aviation market is recovering slower than expected, with low-frequency commercial operations and frequent schedule changes delaying planned recovery efforts.*

Tỷ giá ngoại tệ tăng cao, Nga cấm xuất khẩu xăng, căng thẳng chính trị, xung đột vũ trang khiến giá nhiên liệu có thể tăng cao làm ảnh hưởng đến hoạt động của hãng hàng không/*Rising foreign exchange rates, Russia's fuel export ban, and political conflicts could increase fuel prices, negatively impacting airline operations.*

Trên cơ sở các thông tin phân tích trên, Ban điều hành đề ra các biện pháp sau/*Based on the above analysis, the Executive Board has outlined the following strategies:*

- Bám sát, đánh giá tình hình hoạt động hàng không quốc tế để thực hiện các biện pháp rà soát nguồn lực chất lượng cao, chuẩn bị sẵn sàng cho việc tăng chuyến, khai thác trở lại của các hãng hàng không quốc tế đặc biệt là từ Trung Quốc/*Closely monitor and evaluate the international aviation market, ensuring high-quality workforce readiness to accommodate flight increases and the return of international airlines, particularly from China.*

- Đẩy mạnh công tác hỗ trợ các hãng hàng không quốc tế khôi phục khai thác các chuyến bay thương mại và nỗ lực tìm kiếm thêm khách hàng mới giúp gia tăng doanh thu/*Support international airlines in resuming commercial flights while actively seeking new airline customers to drive revenue growth.*

- Không ngừng đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, rà soát việc sử dụng nguồn lực hiệu quả và kiểm soát chi phí chặt chẽ thông qua việc cải tiến phương pháp làm việc, quy trình phục vụ và tăng cường áp dụng công nghệ thông tin/*Enhance cost-saving initiatives by reviewing resource utilization efficiency, streamlining work methods and service procedures, and leveraging technology to optimize operations and tighten cost control.*

- Tiếp tục xúc tiến thu hồi công nợ, nhất là các hãng hàng không trong nước/*Accelerate debt collection efforts, particularly for domestic airlines.*

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương của đơn vị, tăng cường giám sát, nhắc nhở kịp thời các hành vi vi phạm kỷ luật lao động, không tuân thủ đúng quy trình, quy định, đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động bay/*Strengthen operational discipline and compliance,*



*ensuring strict monitoring and enforcement to prevent violations of labor discipline and procedural non-compliance, thereby guaranteeing aviation security and safety.*

- Chỉ đạo Công ty TNHH Phục vụ mặt đất Sài Gòn – Long Thành tổ chức thực hiện đầu tư, vận hành và khai thác Dự án xây dựng và kinh doanh dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện, trang thiết bị hàng không và dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất số 2 tại Cảng Hàng không quốc tế Long Thành đảm bảo tiến độ hồ sơ dự thầu/*Direct Saigon - Long Thanh Ground Services Company Limited to organize the investment, operation and exploitation of the Project to build and trade in repair and maintenance services for aviation vehicles, equipment and ground technical commercial services No. 2 at Long Thanh International Airport to ensure the progress of bidding documents.*

**5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có/Explanation from the Executive Board Regarding the Audit Opinion: None**

**6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty/Environmental and Social Responsibility Report:**

**6.1 Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)/Environmental Impact Assessment (Water Consumption, Energy Use, Emissions, etc.):**

Công ty đang sử dụng nước cấp thủy cục cung cấp cho hoạt động khai thác, hoạt động của khối văn phòng. Nước sử dụng đều được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước cấp trước khi sử dụng, kiểm nghiệm định kỳ và thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo các quy định của pháp luật khi khai thác giếng khoan. Nước thải được các Cảng hàng không nơi Công ty cung cấp dịch vụ thu gom và xử lý triệt để đạt các chỉ tiêu về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải. Đồng thời thực hiện tinh thần tiết kiệm nước, tiết kiệm tài nguyên. Bên cạnh đó, trong năm Công ty đã kiểm soát tốt việc thu gom và ký kết hợp đồng với đơn vị có chức năng để chuyển giao xử lý chất thải/*The company utilizes municipal water supplies for operations and office activities. All water used meets national technical standards for clean water after treatment and is subject to regular testing. The company fully complies with legal regulations on groundwater extraction when operating boreholes. Wastewater treatment is handled by the airport authorities at service locations, ensuring full compliance with national environmental standards. The company also actively promotes water conservation and resource efficiency. Waste management is strictly controlled, with contracts signed with licensed waste treatment providers for proper disposal.*

Với mục tiêu sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2024, Công ty tiếp tục thực hiện chính sách, giải pháp: tuyên truyền sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; cắt giảm sử dụng thiết bị; sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện năng; điều chỉnh định mức tiêu hao nhiên liệu trang thiết bị để khai thác hiệu quả và tiết kiệm hơn/*With the purpose of saving energy usage for 2024, The Company continue in promoting awareness of energy efficiency among employees, Reducing the use of equipment where possible, Utilizing energy-efficient devices, Adjusting fuel consumption benchmarks to enhance operational efficiency and cost savings.*



Người lao động được tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường. Đối với người lao động công tác trong môi trường độc hại, nguy hiểm được trang bị các thiết bị bảo hộ, khám sức khỏe và có chính sách hỗ trợ/*Environmental awareness campaigns are conducted for employees. Workers in hazardous or high-risk environments are provided with protective equipment, regular health check-ups, and additional support policies.*

## **6.2 Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động/*Employee Welfare and Workforce Assessment:***

Mặc dù Công ty không còn phục vụ hãng Bamboo Airways kể từ 01/01/2024, tuy nhiên việc tăng trưởng khai thác các đường bay Quốc tế của hãng Vietjet cùng với việc tăng mạnh tần suất khai thác của các hãng hàng không Quốc tế, đặc biệt là các hãng hàng không Hàn Quốc và các hãng hàng không khu vực Trung đông đã giúp sản lượng khai thác Quốc tế trong năm 2024 tăng trưởng mạnh mẽ, đồng thời để chuẩn bị nguồn lực phục vụ tại Cảng Hàng không quốc tế Long Thành, lực lượng lao động bình quân Công ty cũng đã tăng 3% so với năm 2023/*Although the company ceased service for Bamboo Airways from January 1, 2024, the expansion of Vietjet's international routes and the significant increase in flight frequency by international airlines particularly from South Korea and the Middle East has driven strong international operations growth in 2024. In preparation for Long Thanh International Airport operations, the company's average workforce increased by 3% compared to 2023.*

Trong năm 2024 HĐQT và Ban Điều hành đã tiếp tục thực hiện một số giải pháp góp phần cải thiện thu nhập và các quyền lợi khác cho người lao động (bảo hiểm sức khỏe, nghỉ mát...) giúp người lao động yên tâm công tác, góp phần làm kết quả sản xuất kinh doanh vượt các chỉ tiêu kế hoạch được giao/*In 2024, The Board of Directors and Executive Board have continued implementing measures to enhance employee income and benefits (including health insurance, vacation allowances, etc.), ensuring workforce stability and contributing to business performance exceeding planned targets.*

## **6.3 Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương/*Assessment of Corporate Social Responsibility to the Local Community:***

Với tinh thần chia sẻ trách nhiệm, khó khăn với xã hội, trong năm 2024 Công ty đã vận động cán bộ nhân viên cùng tham gia các hoạt động từ thiện xã hội (nội dung này đã được báo cáo tại mục III)/*With the spirit of sharing responsibility and supporting society, in 2024, the Company has encouraged its employees to participate in charitable and social activities (the details of these activities have been reported in Section III).*

## **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY/*BOARD OF DIRECTORS' ASSESSMENT OF THE COMPANY'S OPERATIONS:***

### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty/*The Board of Directors' Assessment of the Company's Performance:***

Công ty đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 do Đại hội đồng cổ đông giao/*The Company has successfully completed the 2024 business plan assigned by the General Meeting of Shareholders.*

Tỷ lệ cao các chuyến bay phục vụ được đảm bảo an ninh, an toàn, hạn chế được tình trạng mất cắp hành lý, nâng cao tỷ lệ các chuyến bay đúng giờ/*A high percentage of*



*serviced flights ensured security and safety, minimized baggage theft, and improved on-time performance.*

Việc công bố thông tin và các nghĩa vụ của Công ty nghiêm ngặt được thực hiện đầy đủ theo quy định của Luật chứng khoán/*The disclosure of information and obligations of the listed company were fully complied with according to the Securities Law.*

Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nộp thuế cho ngân sách nhà nước/*The Company has fulfilled its tax obligations to the state budget.*

Công ty đã thực hiện tốt trách nhiệm với môi trường và xã hội (tăng cường các biện pháp tiết kiệm điện, nước, nhiên liệu... bên cạnh đó vẫn quan tâm chăm lo hoạt động từ thiện xã hội/*The Company has demonstrated strong environmental and social responsibility by implementing energy, water, and fuel-saving measures while also maintaining a commitment to social charity activities.*

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty/*The Board of Directors' Assessment of the Executive Board's Performance:***

Thông qua các cuộc họp định kỳ, bất thường, lấy ý kiến Hội đồng quản trị đã thẳng thắn trao đổi và chất vấn các hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện chiến lược hoạt động và các mục tiêu kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã đề ra. Ban điều hành đã thường xuyên chủ động báo cáo chi tiết, cập nhật đầy đủ về tiến độ thực hiện cũng như những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh, đấu thầu Long Thành và các hoạt động khác. Hội đồng quản trị cùng với Ban Điều hành đã thảo luận, bàn bạc trực tiếp hoặc bằng văn bản để đưa ra các giải pháp kịp thời và hiệu quả nhằm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu mà ĐHĐCĐ đã thông qua/*Through periodic and extraordinary meetings, the Board of Directors has actively discussed and questioned the Executive Board regarding the execution of strategic initiatives and business objectives set by the 2024 Annual General Meeting of Shareholders. The Executive Board consistently provided detailed reports, regularly updated the progress, and addressed challenges encountered in business operations, Long Thanh bidding, and other activities. The Board of Directors and the Executive Board collaborated through direct discussions or written communications to develop timely and effective solutions to achieve the goals approved by the General Meeting of Shareholders.*

Hội đồng quản trị đã phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát, Bộ phận kiểm toán nội bộ để kiểm tra, nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và đóng góp ý kiến với Ban điều hành để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra. Các thành viên Ban kiểm soát, bộ phận Kiểm toán nội bộ đều được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, giao ban hàng tháng của Công ty, thông qua đó Hội đồng quản trị và Ban điều hành có cơ hội trao đổi, bàn bạc thấu đáo và cởi mở về những ý kiến đóng góp và đề xuất mang tính xây dựng của Ban kiểm soát với tư cách là giám sát viên và đại diện của cổ đông. Các ý kiến đóng góp của Ban kiểm soát đều được tôn trọng, ghi nhận và là cơ sở quan trọng trong việc thông qua các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành/*The Board of Directors worked closely with the Supervisory Board and the Internal*



*Audit Department to monitor and understand the actual business operations, providing feedback to the Executive Board to help achieve the business plan. Members of the Supervisory Board and the Internal Audit Department were invited to attend the Board of Directors' meetings and the Company's monthly briefings. This allowed for thorough and open discussions between the Board of Directors and the Executive Board, incorporating constructive feedback from the Supervisory Board in its role as an oversight entity and representative of shareholders. The input from the Supervisory Board was respected, acknowledged, and served as a key basis for decisions made by the Board of Directors and the Executive Board.*

Hội đồng quản trị đã bố trí thành viên tham gia đầy đủ các cuộc họp giao ban của Ban Điều hành hàng tuần, hàng tháng để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tham gia chỉ đạo định hướng hoạt động phù hợp với tình hình thực tế/*The Board of Directors ensured that its members participated in all weekly and monthly Executive Board meetings to stay updated on business operations and provide strategic direction based on real-time conditions.*

Theo đánh giá của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao trong năm 2024, đồng thời tuân thủ nghiêm các quy trình và quy định trong hoạt động điều hành doanh nghiệp theo Điều lệ và các quy định pháp lý hiện hành/*Based on its assessment, the Board of Directors concluded that the Executive Board had successfully fulfilled its assigned duties in 2024 while strictly adhering to corporate governance processes and legal regulations in accordance with the Company's Charter and applicable laws.*

### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị/*Plans and Directions of the Board of Directors:***

Hội đồng quản trị cùng với Ban Tổng Giám đốc điều hành/*The Board of Directors, in collaboration with the Executive Board, will:*

– Chỉ đạo, quản trị hoạt động Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 do ĐHĐCĐ giao/*Direct and manage the Company's operations to ensure stability and growth, fulfilling the 2025 business targets set by the General Meeting of Shareholders.*

– Điều chỉnh linh hoạt chiến lược kinh doanh của Công ty; mở rộng nguồn thu thông qua việc phát triển các loại hình dịch vụ, tìm kiếm khách hàng mới kết hợp với việc nâng cao chất lượng dịch vụ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng/*Flexibly adjust the Company's business strategy, expand revenue sources by developing new service types, acquiring new customers, and improving service quality to meet increasing customer demands.*

– Đẩy mạnh nghiên cứu, đưa nhiều ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo vào công tác quản lý, khai thác; phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất và hiệu quả lao động/*Strengthen research efforts, introduce more IT applications, promote digital transformation and artificial intelligence in management and operations, and encourage technical innovation to enhance productivity and efficiency.*



– Tiếp tục thực hiện rà soát, tu chỉnh các quy chế nội bộ của Công ty đảm bảo dân chủ, minh bạch hơn, tạo ra các động lực mạnh mẽ hơn cho sự phát triển của Công ty/*Review and refine the Company's internal regulations to ensure greater transparency, democracy, and stronger incentives for corporate development.*

– Tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn hàng không, nâng cao chất lượng dịch vụ, phòng chống dịch bệnh trong tình hình mới/*Enhance aviation security and safety, improve service quality, and implement disease prevention measures in response to new challenges.*

– Phát triển các chương trình hợp tác chiến lược với các Công ty trong hệ sinh thái của ACV/*Develop strategic cooperation programs with companies within the ACV ecosystem.*

– Tiếp tục thực hiện các biện pháp tiết kiệm chi phí, chống lãng phí, tiêu cực; kiểm soát mua sắm, đầu tư. Đặc biệt tăng cường thu hồi công nợ đảm bảo tài chính công ty an toàn/*Continue implementing cost-saving and anti-waste measures while controlling procurement and investments, with a particular focus on debt recovery to safeguard the Company's financial health.*

– Rà soát, kiện toàn cán bộ quản lý cấp cao của Công ty; tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bộ máy của các Phòng chức năng của SAGS, nâng cao năng lực, trách nhiệm của cán bộ quản lý các cấp/*Review and strengthen the senior management team, optimize the organizational structure of SAGS' functional departments, and enhance leadership capability and accountability at all levels.*

– Chỉ đạo Công ty TNHH Phục vụ mặt đất Sài Gòn – Long Thành tổ chức thực hiện đầu tư, vận hành và khai thác Dự án xây dựng và kinh doanh dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện, trang thiết bị hàng không và dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất số 2 tại Cảng Hàng không quốc tế Long Thành đảm bảo tiến độ hồ sơ dự thầu/*Direct Saigon - Long Thanh Ground Services Company Limited to organize the investment, operation and exploitation of the Project to build and trade in repair and maintenance services for aviation vehicles, equipment and ground technical commercial services No. 2 at Long Thanh International Airport to ensure the progress of bidding documents*

– Về giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc: Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc, đảm bảo các hoạt động của Công ty bám sát mục tiêu chiến lược và kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đã giao/*Maintain close coordination with the Executive Board to ensure that Company operations align with strategic objectives and the plans approved by the General Meeting of Shareholders.*

– Chỉ đạo việc công bố thông tin theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành/*Ensure timely disclosure of information in compliance with legal regulations.*

– Thực hiện các chức năng quản trị khác theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ/*Perform other governance functions in accordance with the Board of Directors' rights and responsibilities as outlined in the Company's Charter.*

## **V. QUẢN TRỊ CÔNG TY/COMPANY MANAGEMENT:**

### **1. Hội đồng quản trị/Board of Directors:**



**1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị/Members and structure of the Board of Directors:**

**BẢNG 5: DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/TABLE 5: LIST OF BOARD OF DIRECTORS**

<b>STT No</b>	<b>Họ tên Full name</b>	<b>Chức vụ Position</b>	<b>Ghi chú Note</b>
1	Ông/Mr Nguyễn Cao Cường	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board of Directors	Thành viên hội đồng quản trị không điều hành/Non-executive Board Member
2	Ông/Mr Nguyễn Công Hoàn	Thành viên HĐQT/Member of the Board of Directors	Thành viên hội đồng quản trị không điều hành/Non-executive Board Member
3	Ông/Mr Lưu Việt Hùng	Thành viên HĐQT/Member of the Board of Directors	Thành viên hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc/Board Member and Deputy General Director
4	Ông/Mr Lưu Đức Khánh	Thành viên HĐQT/Member of the Board of Directors	Thành viên hội đồng quản trị không điều hành/Non-executive Board Member
5	Bà/Ms Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên HĐQT/Member of the Board of Directors	Thành viên hội đồng quản trị độc lập/Independent Board Member

**1.1.1. NGUYỄN CAO CƯỜNG – Chủ tịch HĐQT:**

- Giới tính: Nam/Gender: Male
- Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 06/11/1976
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính ngân hàng/Professional qualification: Bachelor in Finance and Banking
- Quá trình công tác/working process:

<b>Thời gian Time</b>	<b>Chức vụ Position</b>	<b>Tên tổ chức Organization name</b>
01/1996-05/1999	Nhân viên phòng Tài chính kế toán/ Finance and Accounting Department Employee	Văn Phòng khu vực miền Nam – Tổng Công ty Hàng không Việt Nam/Southern Regional Office -



<b>Thời gian</b> <i>Time</i>	<b>Chức vụ</b> <i>Position</i>	<b>Tên tổ chức</b> <i>Organization name</i>
		<i>Vietnam Airlines Corporation</i>
05/1999-11/2005	Nhân viên Trung tâm kiểm soát khai thác Tân Sơn Nhất/ <i>Tan Son Nhat Exploitation Control Center Employee</i>	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam/ <i>Vietnam Airlines Corporation</i>
11/2005-08/2008	Cán sự, chuyên viên văn phòng tổng hợp, Văn Phòng đối ngoại/ <i>Officer, General Office Specialist, External Relations Office</i>	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam/ <i>Vietnam Airlines Corporation</i>
08/2008-11/2008	Chuyên viên, Văn phòng khu vực Miền Nam/ <i>Specialist, Southern Regional Office</i>	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam/ <i>Vietnam Airlines Corporation</i>
12/2008-11/2011	Đội phó Đội Bán và phục vụ hàng hóa quốc nội Phòng Thương mại hàng hóa, Văn phòng khu vực Miền Nam/ <i>Deputy Team Leader of Domestic Goods Sales and Service Team, Goods Trade Department, Southern Regional Office</i>	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam/ <i>Vietnam Airlines Corporation</i>
12/2011-07/2012	Đội trưởng Đội Bán và phục vụ hàng hóa quốc nội Phòng Thương mại hàng hóa, Văn phòng khu vực Miền Nam/ <i>Team Leader of Domestic Goods Sales and Service Team, Goods Trade Department, Southern Regional Office</i>	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam/ <i>Vietnam Airlines Corporation</i>
08/2012-04/2016	Phó Bí thư chi bộ, Phó phòng Thương mại hàng hóa, Chi nhánh Miền Nam/ <i>Deputy Secretary of the Party Cell, Deputy Head of Goods Trade Department, Southern Branch</i>	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam/ <i>Vietnam Airlines Corporation</i>
04/2016-08/2017	Bí Thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc/ <i>Secretary of the Party Committee, General Director</i>	Công ty TNHH Dịch vụ hàng hóa Tân Sơn Nhất/ <i>Tan Son Nhat Cargo Services Company Limited</i>



Thời gian <i>Time</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Tên tổ chức <i>Organization name</i>
08/2017-04/2022	Bí thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc Công ty CP Dịch vụ hàng hóa Tân Sơn Nhất/ <i>Secretary of the Party Committee, General Director of Tan Son Nhat Cargo Services Joint Stock Company</i> 08/2020: Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng Công ty Hàng không Việt Nam/ <i>Member of the Executive Committee of the Party Committee of Vietnam Airlines Joint-stock company</i>	Công ty CP Dịch vụ hàng hóa Tân Sơn Nhất/ <i>Tan Son Nhat Cargo Services Joint Stock Company</i>
05/2022 - 07/2023	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng Công ty Hàng không Việt Nam/ <i>Member of the Executive Committee of the Party Committee of Vietnam Airlines Joint-stock company</i> Bí thư Đảng Ủy Giám đốc Trung Tâm Dịch vụ và Khai thác sân bay/ <i>Secretary of the Party Committee, Director of the Airport Services and Exploitation Center</i>	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam/ <i>Vietnam Airlines Corporation</i>
08/2023 đến nay/ <i>From August 2023 to present</i>	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cảng HKVN – CTCP (ACV)/ <i>Deputy General Director of Airports Corporation of Vietnam – Joint Stock Company (ACV)</i> 30/08/2023: ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ ACV/ <i>Member of the Executive Committee of ACV Party Committee</i>	Tổng Công ty Cảng HKVN – CTCP (ACV)/ <i>Airports Corporation of Vietnam – Joint Stock Company</i>
Từ 25/07/2024 đến nay/ <i>From July 25 2024 to present</i>	Chủ tịch HĐQT, Bí thư Đảng ủy Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn/ <i>Chairman of the Board of Directors, Secretary of the Party Committee of Saigon Ground Services Joint Stock Company</i>	Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn/ <i>Saigon Ground Services Joint Stock Company</i>
Từ 16/08/2024 đến	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần phục	Công ty cổ phần phục



<b>Thời gian</b> <i>Time</i>	<b>Chức vụ</b> <i>Position</i>	<b>Tên tổ chức</b> <i>Organization name</i>
nay/ <i>From August 16 2024 to present</i>	vụ mặt đất Sài Gòn – Cam Ranh/ <i>Chairman of the Board of Directors of Saigon– Cam Ranh Ground Services Joint Stock Company</i>	vụ mặt đất Sài Gòn – Cam Ranh/ <i>Saigon– Cam Ranh Ground Services Joint Stock Company</i>
Từ 04/2025 đến nay/ <i>From April 2025 to present</i>	Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH phục vụ mặt đất Sài Gòn – Long Thành/ <i>Chairman of the Board of Directors of Saigon– Long Thanh Ground Services Limited Company</i>	Công ty TNHH phục vụ mặt đất Sài Gòn – Long Thành/ <i>Saigon– Long Thanh Ground Services Limited Company</i>

– Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/*Current job position: Chairman of the Board of Directors of Saigon Ground Services Joint Stock Company*

– Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác/*Current positions held in other organizations:*

- Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cảng HKVN – CTCP (ACV), ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ ACV/*Deputy General Director of Airports Corporation of Vietnam – Joint Stock Company (ACV), Member of the Executive Committee of ACV Party Committee*

- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn – Cam Ranh/*Chairman of the Board of Directors of Saigon – Cam Ranh Ground Services Joint Stock Company*

- Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH phục vụ mặt đất Sài Gòn – Long Thành/*Chairman of the Board of Directors of Saigon– Long Thanh Ground Services Limited Company*

– Số cổ phần nắm giữ: 6.053.545 cổ phần, chiếm 18,03% vốn điều lệ/*Number of shares held: 6,053.545 shares, represent 18.03% of the capital.*

– Trong đó/*Among them:*

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ/*Personal ownership: 0 shares, represent 0% of the capital*

- Đại diện Tổng Công ty Cảng HKVN-CTCP: 6.053.545 cổ phiếu, chiếm 18,03% vốn điều lệ/*Airports Corporation of Vietnam – Joint Stock Company capital representative: 6,053,545 shares, represent 18.03% of the capital.*

– Các cam kết nắm giữ: không/*Commitments held: None*

– Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký giao dịch/*Related parties holding shares of the registered trading organization:*



– Môi quan hệ: Tổ chức cử người đại diện vốn/Relationship: *Organization appoints a representative for capital:*

• Tên tổ chức: Tổng Công ty Cảng HKVN-CTCP/Organization name: *Airports Corporation of Vietnam – Joint Stock Company*

• Năm giữ: 16.128.051 CP, chiếm 48,03% vốn điều lệ/Holding: *16,128,051 shares, represent 48.03% of the capital*

– Các khoản nợ đối với Công ty: Không/Debts to the Company: *None*

– Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không/Related interests to the Company: *None*

– Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không/interests conflicting with the company's interests: *None*

#### **1.1.2. NGUYỄN CÔNG HOÀN – Thành viên HĐQT**

– Giới tính: Nam/Gender: *Male*

– Ngày tháng năm sinh/Date of birth: *18/03/1972*

– Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ MBA/Professional qualification: *Master Business Administration*

– Quá trình công tác/working process:

<b>Thời gian</b> <i>Time</i>	<b>Chức vụ</b> <i>Position</i>	<b>Tên tổ chức</b> <i>Organization name</i>
04/1996-10/2002	Kỹ sư xây dựng, phòng công trình/Construction engineer, project department	ACV
10/2002-01/2007	Phó phòng Kế hoạch/Deputy Head of Planning Department	ACV
01/2007-05/2008	Phó phòng phụ trách Phòng Kế hoạch/Deputy Head in charge of Planning Department	ACV
05/2008-04/2012	Trưởng Ban Kế hoạch đầu tư/Head of Investment Planning Committee	ACV
04/2012-07/2013	Thành viên HĐQT – Trưởng Ban Kế hoạch Đầu tư/Member of the Board of Directors – Head of Investment Planning Committee	ACV
07/2013-03/2015	Thành viên HĐQT – Trưởng Ban Khai thác Cảng/Member of the Board of Directors – Head of	ACV



<b>Thời gian</b> <i>Time</i>	<b>Chức vụ</b> <i>Position</i>	<b>Tên tổ chức</b> <i>Organization name</i>
	<i>Airport Exploitation Committee</i>	
03/2015-11/2022	Trưởng Ban Khai thác Cảng/ <i>Head of Airport Exploitation Committee</i>	ACV
15/11/2022-nay <i>From November 15 2022 to present</i>	Phó Giám đốc/ <i>Deputy Director</i>	Cảng Hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam – CTCP/Tan Son Nhat International Airport - Branch of Airports Corporation of Vietnam – Joint Stock Company
Từ 25/07/2024 đến nay <i>From July 25 2024 to present</i>	Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn/ <i>member of the Board of Directors of Saigon Ground Services Joint Stock Company</i>	Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn/ <i>Saigon Ground Services Joint Stock Company</i>

– Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/*Current job position: Member of the Board of Directors of SAGS.*

– Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Giám đốc Cảng HKQT Tân Sơn Nhất - Tổng công ty Cảng HK Việt Nam – CTCP/*Current positions held in other organizations: Deputy director of Tan Son Nhat International Airport - ACV*

– Số cổ phần nắm giữ: 5.037.253 cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ/*Number of shares held: 5,037,253 shares, represent 15% of the capital.*

– Trong đó/Among them:

• Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ/*Personal ownership: 0 shares, represent 0% of the capital*

• Đại diện ACV: 5.037.253 cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ/*ACV capital representative: 5,037,253 shares, represent 15% of the capital*

– Các cam kết nắm giữ: không/*Commitments held: None*

– Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký giao dịch: không/*Related parties hold shares of the registered trading organization: None*

– Môi quan hệ: Tổ chức cử người đại diện vốn/*Relationship: Organization appoints a representative for capital*

– Tên tổ chức: ACV/*Organization name: ACV. Nắm giữ: 16.128.051 CP, chiếm 48,03% vốn điều lệ/Holding: 16,128,051 shares, represent 48.03% of the capital*



- Các khoản nợ đối với Công ty: Không/*Debts to the Company: None*
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không/*Related benefits for the Company: None*
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không/*Benefits conflicting with the company's interests: None*

**1.1.3. LƯU VIỆT HÙNG - Thành viên HĐQT đã nêu ở mục Ban Tổng Giám đốc/Member of the board of directors mentioned in the Executive Board section.**

**1.1.4. NGUYỄN NGỌC ANH – Thành viên HĐQT/Member of the board of directors**

- Giới tính: Nữ/*Gender: Female*
- Ngày tháng năm sinh/*Date of birth: 05/09/1981*
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh/*Professional qualification: Master Business Administration*
- Quá trình công tác/*working process:*

<b>Thời gian</b> <i>Time</i>	<b>Chức vụ</b> <i>Position</i>	<b>Tên tổ chức</b> <i>Organization name</i>
2005 đến 01/11/2022 <i>From 2005 to November 1 2022</i>	Giám đốc Khối dịch vụ Ngân hàng đầu tư phía Bắc CTCP Chứng khoán SSI/ <i>Director of the Northern Investment Banking Services Division of SSI Securities Corporation</i>	CTCP Chứng khoán SSI/ <i>SSI Securities Corporation</i>
04/2018 đến nay <i>From April 2018 to present</i>	Thành viên HĐQT CTCP Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/ <i>Member of the board of directors of Saigon Ground Services Joint Stock Company</i>	CTCP Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/ <i>Saigon Ground Services Joint Stock Company</i>
Từ tháng 11/2022 – nay <i>From November 2022 to present</i>	Tổng Giám đốc SSIAM – <i>General director of SSIAM</i>	SSIAM

– Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/*Current job position: Member of the Board of Directors of Saigon Ground Services Joint Stock Company*

– Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác/*Current positions held in other organizations:*

- Tổng Giám đốc SSIAM/*General director of SSIAM*



- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Pan Farm/*Member of the Board of Directors of Pan Farm Joint Stock Company*
- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam/*Member of the Board of Directors of Vietnam National Seed Group JSC*
- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần kinh doanh Khí Miền Nam/*Member of the Board of Directors Southern Gas Trading Jsc*
- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Bibica/*Member of the Board of Directors of Bibica Corporation*
- Số cổ phần nắm giữ: không có/*Number of shares held: None*
- Các cam kết nắm giữ: không có/*Commitments held: None*
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký giao dịch: không có/*Related parties hold shares of the registered trading organization: None*
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không/*Debts to the Company: None*
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không/*Related benefits for the Company: None*
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không/*Benefits conflicting with the company's interests: None*

#### **1.1.5. LƯU ĐỨC KHÁNH - Thành viên HĐQT/*Member of the board of directors***

- Giới tính: Nam/*Gender: Male*
- Ngày tháng năm sinh/*Date of birth: 02/09/1960*
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ/*Professional qualification: Master Business Administration*
- Quá trình công tác/*Working process:*

<b>Thời gian</b> <i>Time</i>	<b>Chức vụ</b> <i>Position</i>	<b>Tên tổ chức</b> <i>Organization name</i>
1987 – 01/1995	Phó TGĐ/ <i>Deputy General Director</i>	Cty CCL (Liên doanh giữa Công ty Du lịch Sài Gòn và C&C Singapore)/ <i>CCL Company (Joint venture between Saigon Tourism Company and C&amp;C Singapore)</i>
01/1995 – 08/1995	Giám đốc DVTM/ <i>Director of Trade Services</i>	Vietcombank
08/1995 – 02/2006	Giám đốc chiến lược/ <i>Strategic Director</i>	HSBC Bank Vietnam
02/2006 – 11/2006	Phó TGĐ/ <i>Deputy General Director</i>	Techcombank



Thời gian <i>Time</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Tên tổ chức <i>Organization name</i>
12/2006 – 11/2008	Tổng Giám đốc/ <i>General Director</i>	AB Bank
11/2008 - 12/2009	TGĐ điều hành/ <i>Executive General Director</i>	Sovico Holdings
12/2009 – 06/2010	Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ/ <i>Chairman of the Board of Directors cum General Director</i>	Cty CP Điện máy – Máy tính viễn thông Hợp Nhất/ <i>Hop Nhat Electrical Appliances - Computer - Telecom Joint Stock Company</i>
2009 đến nay/ <i>From 2009 to present</i>	Phó Chủ tịch HĐQT/ <i>Vice Chairman of the Board of Directors</i>	HD Bank
04/2011 - 05/2020	Giám đốc điều hành/ <i>Executive Director</i>	Cty Cổ phần hàng không Vietjet/ <i>Vietjet Aviation Joint Stock Company</i>
05/2020 đến nay/ <i>From 05/2020 to present</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Board Member</i>	Cty Cổ phần hàng không Vietjet/ <i>Vietjet Aviation Joint Stock Company</i>

– Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/*Current job position: Member of the Board of Directors of Saigon Ground Services Joint Stock Company*

– Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác/*Current positions held in other organizations:*

- Thành viên HĐQT Công ty CP Hàng không Vietjet/*Member of the Board of Directors of Vietjet Aviation Joint Stock Company*

- Phó Chủ tịch HĐQT Ngân hàng HD Bank/*Vice Chairman of the Board of Directors of HD bank*

- Chủ tịch - Ban Đại diện Quỹ đầu tư Chứng khoán Việt Nam VFMVF1/*Chairman - Representative Board of the Vietnam Securities Investment Fund VFMVF1*

– Số cổ phần nắm giữ: 3.060.822 cổ phần, chiếm 9% vốn điều lệ/*Number of shares held: 3,060,822 shares, represent 9% of the capital.*

– Trong đó/*Among them:*

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ/*Personal ownership: 0 shares, represent 0% of the capital*



- Đại diện Công ty cổ phần hàng không Vietjet: 3.060.822 cổ phiếu, chiếm 9% vốn điều lệ/*Vietjet Aviation Joint Stock Company capital representative: 3,060,822 shares, represent 9% of the capital*

- Các cam kết nắm giữ: không/*Commitments held: None*

- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký giao dịch/*Related parties hold shares of the registered trading organization: None*

- Mỗi quan hệ: Tổ chức cử người đại diện vốn/*Relationship: Organization appoints a representative for capital*

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần hàng không Vietjet/*Organization name: Vietjet Aviation Joint Stock Company*

- Nắm giữ: 3.060.822 CP, chiếm 9% vốn điều lệ/*Holding: 3,060,822 shares, represent 9% of the capital*

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không/*Debts to the Company: None*

- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không/*Related benefits for the Company: None*

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không/*Benefits conflicting with the company's interests: None*

## **1.2. Các tiểu ban thuộc HĐQT/*Subcommittees of the Board of Directors:***

### **1.2.1 Hoạt động của bộ phận kiểm toán nội bộ/*Internal Audit Department Activities:***

- Thực hiện các đợt kiểm toán nội bộ với nội dung kiểm toán được thực hiện trên một số lĩnh vực: kết quả sản xuất kinh doanh, triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư, mua sắm, công tác kế toán, tài chính, thu hồi công nợ, quy trình phục vụ các chuyến bay/*Conducted internal audits covering various areas, including business performance, investment implementation, procurement, accounting, finance, debt collection, and flight service processes.*

- Tham gia đầy đủ và có ý kiến góp ý về một số hoạt động của Công ty tại các cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban Điều hành/*Actively participated in monthly executive board meetings, providing feedback and recommendations on several company operations.*

### **1.2.2 Hoạt động của Thư ký HĐQT/*Activities of the Board Secretary:***

- Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của Thư ký, Người phụ trách quản trị Công ty theo quy định tại Điều lệ và các quy định của Pháp luật liên quan/*Fully performed the functions and responsibilities of the Board Secretary and Corporate Governance Officer as stipulated in the Company's Charter and relevant legal regulations.*

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban Điều hành/*Attended all monthly executive board meetings.*

### **1.3. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/*Activities of the Independent Board Member:***



Thành viên hội đồng quản trị độc lập Bà Nguyễn Ngọc Anh đã tham gia các cuộc họp định kỳ và lấy ý kiến của Hội đồng quản trị. Kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024 như sau/*Independent board member Ms. Nguyễn Ngọc Anh actively participated in regular board meetings and consultations. Her assessment of the Board's activities in 2024 includes:*

**Tổ chức các cuộc họp, lấy ý kiến của Hội đồng quản trị/*Board periodical Meetings and meetings by obtaining the written opinion***

-Các cuộc họp, lấy ý kiến của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện theo các trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ và quy chế quản trị Công ty/*Board periodical Meetings and meetings by obtaining the written opinion were conducted in accordance with the Company's Charter and corporate governance regulations.*

-Các nghị quyết, quyết định của HĐQT tại các cuộc họp phù hợp với các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ. Biên bản họp Hội đồng quản trị, Phiếu lấy ý kiến đã được lập đầy đủ có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp, đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật/*Board resolutions and decisions complied with legal requirements, the Company's Charter, governance regulations, and General Meeting of Shareholders' resolutions. Meeting minutes and written opinions were properly documented and signed by attending board members, ensuring legal compliance.*

**Giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc/*Supervision of the Executive Board:***

- HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát công tác điều hành của Ban Điều hành. Việc giám sát được duy trì thường xuyên và chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của Công ty ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật, đạt được kế hoạch do HĐQT và ĐHĐCĐ đã đề ra/*The Board of Directors effectively supervised the Executive Board's operations. Monitoring was carried out consistently and rigorously, ensuring stable and lawful company operations while achieving the business plan targets set by the Board and Shareholders' General Meeting.*

**Đánh giá chung về hoạt động của Hội đồng quản trị/*Overall Evaluation of the Board of Directors' Activities:***

-HĐQT đã triển khai thực hiện các công việc tập trung theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ và tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty/*The Board executed its duties in alignment with the General Meeting of Shareholders' resolutions and adhered to the Company's Charter and governance regulations.*

-Mặc dù phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, HĐQT đã lãnh đạo và quản lý Công ty hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận của năm 2024/*Despite numerous challenges, the Board successfully led and managed the Company to exceed the 2024 profit targets.*

**Hoạt động của Hội đồng quản trị/*Board of Directors' Operations:***

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp và lấy ý kiến nhằm đưa ra chủ trương, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh với thành phần tham dự cụ thể như sau/*In 2024, the Board organized meetings and by obtaining the written opinion to establish directives and oversee business activities, with specific participation details as follows:*



Stt No	Thành viên HĐQT <i>Members of the Board of Directors</i>	Số buổi họp, lấy ý kiến HĐQT tham dự <i>Number of meetings, collecting BOD's opinions</i>	Tỷ lệ tham dự họp, lấy ý kiến <i>Rate of attendance</i>	Lý do không tham dự họp, lấy ý kiến <i>Reason for absence</i>
1	Ông/Mr Nguyễn Cao Cường	6/6	100%	
2	Ông/Mr Đặng Tuấn Tú	7/7	100%	
3	Ông/Mr Nguyễn Công Hoàn	6/6	100%	
4	Ông/Mr Nguyễn Nam Tiến	5/7	71%	On a business trip
5	Ông/Mr Lưu Việt Hùng	13/13	100%	
6	Bà/Mrs Nguyễn Ngọc Anh	13/13	100%	
7	Ông/Mr Lưu Đức Khánh	13/13	100%	

Nội dung các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị/*Content of the Resolutions and Decisions of the Board of Directors:*

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolutions/ Decisions No.</i>	Ngày/ <i>Date</i>	Nội dung/ <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua/ <i>Rate of approval</i>
1	169/NQ-HĐQT	04/01/2024	Thông qua hồ sơ đấu thầu tham gia cung cấp dịch vụ Phục vụ mặt đất tại Cảng Hàng không quốc tế Long Thành/ <i>Approve the bidding documents for participating in the provision of Ground Handling Services at Long Thanh International Airport.</i>	100%
2	171/QĐ-HĐQT	04/01/2024	Ban hành Quy chế chi trả thu nhập Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn/ <i>Issue the Income Payment Policy for Saigon Ground Services Joint Stock Company.</i>	100%
3	173/NQ-HĐQT	10/02/2024	Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi/ <i>Provision for doubtful accounts receivable.</i>	100%
4	176/NQ-HĐQT	27/02/2024	Chốt danh sách cổ đông tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm	100%



Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolutions/ Decisions No.</i>	Ngày/ Date	Nội dung/Content	Tỷ lệ thông qua/ Rate of approval
			2024/Finalize the list of shareholders for the 2024 annual General Meeting of Shareholders.	
5	179/QĐ-HĐQT	21/03/2024	Phê duyệt quỹ lương thực hiện năm 2023 của SAGS/Approve the 2023 salary fund for SAGS.	100%
6	180/QĐ-HĐQT	21/03/2024	Phê duyệt quỹ lương thực hiện năm 2023 của SAGS – SGN/Approve the 2023 salary fund for SAGS – SGN.	100%
7	181/QĐ-HĐQT	21/03/2024	Phê duyệt quỹ lương thực hiện năm 2023 của SAGS – DAD/Approve the 2023 salary fund for SAGS - DAD.	100%
8	181a/NQ-HĐQT	28/03/2024	Nghị quyết các nội dung phiên họp ngày 28/03/2024/Resolutions on the content of the meeting on March 28, 2024.	100%
9	183/QĐ-HĐQT	04/04/2024	Ban hành Quy chế làm việc tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024/Issue the working regulations at the 2024 annual General Meeting of Shareholders.	100%
10	190/QĐ-HĐQT	26/04/2024	Giao các chỉ tiêu SXKD – SGN/Assign the business performance targets - SGN	100%
11	191/QĐ-HĐQT	26/04/2024	Giao các chỉ tiêu SXKD – DAD/Assign the business performance targets - DAD	100%
12	191a/NQ-HĐQT	26/04/2024	Thông qua các nội dung xin ý kiến của Người đại diện vốn tại SAGS-CXR biểu quyết đại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024/Approve the content of the capital representative at SAGS-CXR for voting at the 2024 annual General Meeting of Shareholders.	100%
13	192/NQ-HĐQT	03/06/2024	Chốt danh sách cổ đông tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2024/Finalize the list of	100%



Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolutions/Decisions No.</i>	Ngày/ <i>Date</i>	Nội dung/ <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua/ <i>Rate of approval</i>
			<i>shareholders for the 2024 Extraordinary General Meeting of Shareholders.</i>	
14	195/NQ-HĐQT	18/06/2024	Lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét giữa niên độ, kiểm toán BCTC năm 2024/ <i>Select the auditing firm for the mid-year review and the 2024 financial statements audit.</i>	100%
15	197/NQ-HĐQT	28/06/2024	Nghị quyết các nội dung phiên họp ngày 28/06/2024/ <i>Resolutions on the content of the meeting on June 28, 2024.</i>	100%
16	200/QĐ-HĐQT	04/07/2024	Ban hành quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024/ <i>Issue the working regulations at the 2024 Extraordinary General Meeting of Shareholders.</i>	100%
17	201/QĐ-HĐQT	04/07/2024	Ban hành quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT SAGS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025/ <i>Issue the regulations for the election of additional members to the Board of Directors of SAGS for the remaining term of 2020-2025.</i>	100%
18	205/NQ-HĐQT	23/07/2024	Chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt/ <i>Payment of dividends for 2023 in cash.</i>	100%
19	205/NQ-HĐQT	25/07/2024	Bầu Chủ tịch HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025/ <i>Elect the Chairman of the Board of Directors for the remaining term of 2020-2025.</i>	100%
20	211/QĐ-HĐQT	14/08/2024	Miễn nhiệm và cử thay thế người đại diện tại SAGS – CXR và ứng cử giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT SAGS –CXR/ <i>Dismiss and appoint a new representative at SAGS-CXR, and nominate for the position of</i>	100%



Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolutions/ Decisions No.</i>	Ngày/ Date	Nội dung/Content	Tỷ lệ thông qua/ Rate of approval
			<i>Chairman of the Board of Directors at SAGS-CXR.</i>	
21	215/NQ-HĐQT	10/10/2024	Nghị quyết các nội dung phiên họp ngày 10/10/2024/ <i>Resolutions on the content of the meeting on October 10, 2024.</i>	100%
22	216/NQ-HĐQT	10/10/2024	Chủ trương tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ 2 năm 2024/ <i>Decide to organize the second Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2024.</i>	100%
23	217/NQ-HĐQT	11/10/2024	Chốt danh sách cổ đông tổ chức ĐHĐCĐ bất thường lần thứ 2 năm 2024/ <i>Finalize the list of shareholders for the second Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2024.</i>	100%
24	221/QĐ-HĐQT	05/11/2024	Ban hành quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ 2 năm 2024/ <i>Issue the working regulations for the second Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2024.</i>	100%
25	225/QĐ-HĐQT	25/11/2024	Ban hành quy chế đào tạo và huấn luyện/ <i>Issue the training and development regulations.</i>	100%
26	230/NQ-HĐQT	09/12/2024	Đàm phán với cơ quan có thẩm quyền về Dự án tại Cảng HKQT Long Thành/ <i>Negotiate with the relevant authorities regarding the project at Long Thanh International Airport.</i>	100%
27	231/NQ-HĐQT	25/12/2024	Triển khai dự án tại Cảng HKQT Long Thành/ <i>Implement the project at Long Thanh International Airport.</i>	100%
28	233/NQ-HĐQT	25/12/2024	Tái cơ cấu, tinh gọn bộ máy tổ chức của Công ty/ <i>Restructuring and streamlining the organizational structure of the company.</i>	100%



Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolutions/ Decisions No.</i>	Ngày/ Date	Nội dung/Content	Tỷ lệ thông qua/ Rate of approval
29	237/NQ-HĐQT	31/12/2024	Chấp thuận hợp đồng với Công ty cổ phần hàng không VJC/ <i>Approve the contract with VJC Aviation Joint Stock Company</i>	100%
30	238/QĐ-HĐQT	31/12/2024	Giải thể Ban Tổ chức nhân sự và Trung tâm đào tạo – huấn luyện; thành lập Phòng Tổ chức nhân lực trên cơ sở hợp nhất Ban Tổ chức nhân sự và Trung tâm đào tạo – huấn luyện/ <i>Dissolve the Human Resources Division and the Training Center; establish the Human Resources Department based on the merger of the Human Resources Division and the Training Center.</i>	100%
31	239/QĐ-HĐQT	31/12/2024	Giải thể Ban Kế hoạch & CNTT và Văn phòng Công ty; thành lập phòng Kế hoạch hành chính trên cơ sở hợp nhất bộ phận kế hoạch & kho, bộ phận đầu tư & mua sắm của Ban Kế hoạch & CNTT và Văn phòng Công ty/ <i>Dissolve the Planning &amp; IT Division and the Administrative Office; establish an Administrative Planning Department by merging the Planning &amp; Warehouse group, and the Investment &amp; Procurement group of the Planning &amp; IT Division and the Administrative Office.</i>	100%
32	240/QĐ-HĐQT	31/12/2024	Thành lập phòng Công nghệ thông tin trên cơ sở bộ phận công nghệ thông tin của Ban Kế hoạch & CNTT/ <i>Establish an Information Technology Department based on the IT group of the Planning &amp; IT Division.</i>	100%
33	241/QĐ-HĐQT	31/12/2024	Giải thể phòng Phục vụ kỹ	100%



Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolutions/ Decisions No.</i>	Ngày/ Date	Nội dung/Content	Tỷ lệ thông qua/ Rate of approval
			thuật sân đỗ và Trung tâm sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện, trang thiết bị hàng không; thành lập Phòng Kỹ thuật sân đỗ trên cơ sở hợp nhất phòng Phục vụ kỹ thuật sân đỗ và Trung tâm sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện, trang thiết bị hàng không/ <i>Dissolve the Aircraft Ramp Services Department and the Maintenance and Repair Center for Aircraft, Equipment, and Facilities; establish the Ramp Equipment Department by merging the Aircraft Ramp Services Department and the Maintenance and Repair Center for Aircraft, Equipment, and Facilities.</i>	
34	242/QĐ-HĐQT	31/12/2024	Thành lập Ban Triển khai Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện, trang thiết bị hàng không và dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất số 2 tại Cảng Hàng không quốc tế Long Thành./ <i>Establish the Project Implementation Department on investing, constructing and and operating repair and maintenance services for aviation vehicles, equipment, and Ground Technical Services No.2 at Long Thanh International Airport.</i>	100%
35	243/QĐ-HĐQT	31/12/2024	Đổi tên Ban thành Phòng/ <i>Change the name of the Division to the Department</i>	100%

**1.4. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm/List of Board Members with Corporate Governance Training Certification & Participation in Governance Programs:**



Trong năm Công ty đã cử nhân sự tham dự buổi hội nghị của Ủy Ban Chứng khoán nhà nước về tuân thủ quy định pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán của công ty đại chúng, công ty niêm yết; Các sai sót trong lập và trình bày BCTC của công ty đại chúng, công ty niêm yết/*During the year, the Company assigned personnel to attend a conference organized by the State Securities Commission. The conference focused on Compliance with securities laws and stock market regulations for public and listed companies, Common errors in the preparation and presentation of financial statements for public and listed companies.*

## **2. Ban Kiểm soát/Supervisory Board:**

### **2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/Members and structure of the Supervisory Board:**

**BẢNG 6: DANH SÁCH BKS/TABLE 6: LIST OF SUPERVISORY BOARD**

<b>STT No.</b>	<b>HỌ VÀ TÊN Full name</b>	<b>CHỨC VỤ Position</b>
1	Bà/Ms Trần Quang Tâm Thảo	Trưởng Ban Kiểm soát/ <i>Head of the Supervisory Board</i>
2	Ông/Mr Hoàng Mạnh Hà	Thành viên/ <i>Member</i>
3	Bà/Ms Nguyễn Thị Thanh Thủy	Thành viên/ <i>Member</i>

#### **2.1.1. TRẦN QUANG TÂM THẢO - Trưởng Ban Kiểm soát/Head of the Supervisory Board**

- Giới tính: Nữ/*Gender: Female*
- Ngày tháng năm sinh/*Date of birth: 13/11/1970*
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Kế Toán/*Professional qualification: Bachelor's degree in Economics, majoring in Accounting*
- Quá trình công tác/*Working process:*

<b>Thời gian Time</b>	<b>Chức vụ Position</b>	<b>Tên tổ chức Organization name</b>
1994 - 2012	Tổ phó, Phòng Tài Chính - Kế Toán/ <i>Deputy Head, Finance - Accounting Department</i>	TCT Cảng hàng không Miền Nam/ <i>Southern Airports Corporation</i>
2012 - 04/2018	Chuyên viên Cảng hàng không cấp 1, Phòng Kiểm soát nội bộ, Ban Tài chính - Kế toán/ <i>Specialist in Level 1 Airport Management, Internal Supervisory</i>	TCT Cảng hàng không Việt Nam/ <i>Airports Corporation Of VietNam</i>



<b>Thời gian</b> <i>Time</i>	<b>Chức vụ</b> <i>Position</i>	<b>Tên tổ chức</b> <i>Organization name</i>
	<i>Department, Finance - Accounting Board</i>	
04/2018 đến nay	Trưởng Ban Kiểm soát/ <i>Head of the Supervisory Board</i>	Công ty CP PVMĐ Sài Gòn/ <i>Saigon Ground Services Joint Stock Company</i>

– Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/*Current job position: Head of the Supervisory Board of Saigon Ground Services Joint Stock Company*

– Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có/*Current positions held in other organizations: None*

– Số cổ phần nắm giữ: không có/*Number of shares held: 0 shares*

– Các cam kết nắm giữ: không có/*Commitments held: None*

– Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký giao dịch: không/*Related parties hold shares of the registered trading organization: None*

– Các khoản nợ đối với Công ty: Không/*Debts to the Company: None*

– Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không/*Related benefits for the Company: None*

– Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không có/*Benefits conflicting with the company's interests: None*

### **2.1.2 HOÀNG MẠNH HÀ - Thành viên Ban Kiểm soát/*Member of the Supervisory Board***

– Giới tính: Nam/*Gender: Male*

– Ngày tháng năm sinh/*Date of birth: 26/02/1973*

– Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế/*Professional qualification: Master's degree in Economics*

– Quá trình công tác/*Working process:*

<b>Thời gian</b> <i>Time</i>	<b>Chức vụ</b> <i>Position</i>	<b>Tên tổ chức</b> <i>Organization name</i>
06/06/2012	Giám đốc kiểm soát Tài chính/ <i>Financial Supervisory Director</i>	Công ty CP HK VietJet/ <i>Vietjet Aviation Joint Stock Company</i>
01/11/2016	Q. Kế toán trưởng/ <i>Acting chief accountant</i>	Công ty CPHK VietJet/ <i>Vietjet Aviation Joint Stock Company</i>
16/08/2018-07/2021	Kế toán trưởng/ <i>Chief accountant</i>	Công ty CPHK VietJet/ <i>Vietjet Aviation Joint Stock Company</i>



<b>Thời gian</b> <i>Time</i>	<b>Chức vụ</b> <i>Position</i>	<b>Tên tổ chức</b> <i>Organization name</i>
Từ 04/06/2020 đến nay From June 04 <sup>th</sup> 2020 to present	Thành viên BKS/ <i>Member of the Supervisory Board</i>	Công ty CP PVMĐ Sài Gòn/Saigon Ground Services Joint Stock Company
Từ tháng 07/2021 From July 2021	Trưởng Ban KTNN – UBKT HĐQT/ <i>Head of Internal Audit – Economic Committee – Board of Directors</i>	Công ty CP Hàng không Vietjet/ <i>Vietjet Aviation Joint Stock Company</i>

– Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/*Current job position: Member of the Supervisory Board of Saigon Ground Services Joint Stock Company*

– Chức vụ tại tổ chức khác: Trưởng Ban KTNN – UBKT HĐQT Công ty CP Hàng không Vietjet/*Current positions held in other organizations: Trưởng Ban KTNN – UBKT HĐQT/Head of Internal Audit – Audit Committee – Board of Directors of Vietjet Aviation Joint Stock Company*

– Số cổ phần nắm giữ: 0 Cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ/*Number of shares held: 0 shares, represent 0% of the capital.*

– Các cam kết nắm giữ: không/*Commitments held: None*

– Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký giao dịch: Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet, nắm giữ 3.060.822 cp chiếm 9,11% vốn điều lệ/*Related parties hold shares of the registered trading organization: Vietjet Aviation Joint Stock Company, holding: 3,060,822 shares, represent 9.11% of the capital.*

– Các khoản nợ đối với Công ty: Không/*Debts to the Company: None*

– Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không/*Related benefits for the Company: None*

– Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không/*Benefits conflicting with the company's interests: None*

### **2.1.3 NGUYỄN THỊ THANH THỦY - Thành viên Ban Kiểm soát/*Member of the Supervisory Board:***

– Giới tính: Nữ/*Gender: Female*

– Ngày tháng năm sinh/*Date of birth: 07/03/1988*

– Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ/*Professional qualification: Master*

– Quá trình công tác/*Working process:*

<b>Thời gian</b> <i>Time</i>	<b>Chức vụ</b> <i>Position</i>	<b>Tên tổ chức</b> <i>Organization name</i>
2014 - 2016	Chuyên viên cao cấp/ <i>Senior</i>	Tập đoàn Vingroup/ <i>Vingroup</i>



<b>Thời gian</b> <i>Time</i>	<b>Chức vụ</b> <i>Position</i>	<b>Tên tổ chức</b> <i>Organization name</i>
	<i>Specialist</i>	<i>Group</i>
2016 - 2018	Trưởng phòng QTRR/ <i>Head of Risk Management Department</i>	CTCP Chứng khoán Sài Gòn/ <i>Saigon Securities JSC</i>
2018 – đến nay <i>From 2018 to present</i>	Trưởng phòng đầu tư/ <i>Head of Investment Department</i>	CTCP chứng khoán SSI/ <i>SSI Securities Corporation</i>

– Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn/*Current job position: Member of the Supervisory Board of Saigon Ground Services Joint Stock Company*

– Chức vụ tại tổ chức khác: Trưởng phòng đầu tư CTCP chứng khoán SSI/*Current positions held in other organizations: Head of Investment Department of SSI Securities Corporation*

– Số cổ phần nắm giữ: 0/*Number of shares held: 0 shares*

– Các cam kết nắm giữ: không/*Commitments held: None*

– Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký giao dịch: Không/*Related parties hold shares of the registered trading organization: None*

– Các khoản nợ đối với Công ty: Không/*Debts to the Company: None*

– Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không/*Related benefits for the Company: None*

– Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không/*Benefits conflicting with the company's interests: None*

## **2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát/*Activities of the Supervisory Board:***

### **2.2.1. Hoạt động của Ban kiểm soát/*Activities of the Supervisory Board:***

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát đã được quy định tại Điều lệ Công ty, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Ban Kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ của Công ty, các Quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan/*Performing the functions and duties as prescribed in the Company's Charter and in compliance with the provisions of the Enterprise Law, the Supervisory Board (SB) has carried out tasks to ensure that the Company operates in accordance with its Charter, internal regulations, and relevant legal provisions.*

Trong năm 2024, BKS tổ chức ba (03) cuộc họp chính thức, với 100% số lượng thành viên tham dự, thông qua các nội dung chính như sau/*In 2024, the Supervisory Board held three (03) official meetings with 100% member attendance, approving key contents as follows:*

- Kế hoạch làm việc của BKS năm 2024, phân công nhiệm vụ từng thành viên/*The 2024 work plan of the Supervisory Board, with task assignments for each member.*



- Thực hiện giám sát hoạt động theo kế hoạch. Thống nhất kết luận công tác kiểm tra giám sát của BKS/*Supervision of operations as planned and agreement on conclusions regarding the SB's inspection and monitoring work.*

- Thống nhất nội dung, kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023. Tổng kết hoạt động của BKS và phương hướng hoạt động của BKS năm 2024/*Approval of content and results of the review of the 2023 Financial Statements. Summary of the SB's activities and directions for 2024.*

Ngoài ba (03) phiên họp chính, BKS thường xuyên trao đổi thông tin, tài liệu, giữa các thành viên qua email, điện thoại, đề ra các biện pháp cụ thể, thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của BKS/*Apart from these three (03) main meetings, the SB members regularly exchanged information and documents via email and phone, proposing specific and practical measures to enhance the effectiveness of the SB's activities.*

Tham dự và tham gia thảo luận các cuộc họp của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và hội nghị giao ban của Ban Tổng Giám đốc/*The SB also attended and participated in discussions at the Board of Directors (BOD) meetings and the Executive Board's briefing sessions.*

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty như sau/*In 2024, the Supervisory Board performed the following monitoring activities:*

- Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, của Hội đồng Quản trị/*Supervising the implementation of the resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.*

- Giám sát việc công bố thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty/*Monitoring the disclosure of information related to the Company's operations.*

- Giám sát việc chấp hành chế độ chính sách pháp luật của Nhà nước, việc tuân thủ Điều lệ, Quy chế, Quy định của Công ty trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD)/*Ensuring compliance with the State's legal policies and adherence to the Company's Charter, internal regulations, and policies in managing and operating business activities.*

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp, trung thực trên các khía cạnh trọng yếu Báo cáo tài chính quý, bán niên và báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty/*Assessing the completeness, legality, and fairness of the Company's quarterly, semi-annual, and annual financial statements for 2024.*

- Giám sát tình hình tài chính, đánh giá tình hình quản lý và sử dụng vốn, thu hồi công nợ, tình hình đầu tư mua sắm/*Monitoring the financial situation, evaluating the management and utilization of capital, debt recovery, and investment activities.*

- Giám sát hoạt động đầu tư vốn của SAGS vào doanh nghiệp khác thông qua xem xét Báo cáo tài chính và báo cáo của Người đại diện tại doanh nghiệp khác/*Overseeing the Company's capital investments in other enterprises by reviewing financial statements and reports from the Company's representatives in those enterprises.*

- Giám sát các biện pháp tiết kiệm chi phí hoạt động/*Monitoring cost-saving measures in business operations.*

- Đề xuất với HĐQT chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty/*Proposing to the Board of Directors the*



selection of Deloitte Vietnam Co., Ltd. as the independent auditor for the Company's 2024 Financial Statements.

### **2.2.2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị/Evaluation of the Board of Directors' Performance:**

Qua công tác giám sát Ban Kiểm soát đánh giá Hội đồng Quản trị thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn trong việc chỉ đạo, quản lý hoạt động của Công ty tuân thủ đúng theo Điều lệ của Công ty và Nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông năm 2024/*Through its monitoring activities, the Supervisory Board evaluates that the Board of Directors (BOD) has fulfilled its duties and exercised its authority in directing and managing the Company in compliance with the Company's Charter and the resolutions of the 2024 General Meeting of Shareholders.*

- Mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn do thị trường hàng không quốc tế phục hồi chậm, tình hình kinh tế- chính trị thế giới biến động, Hội đồng quản trị đã bám sát mục tiêu và chỉ đạo Ban Điều hành hoàn thành xuất sắc vượt mức kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thông qua/*Despite facing numerous challenges due to the slow recovery of the international aviation market and global economic-political fluctuations, the BOD remained focused on its objectives and successfully directed the Executive Board to exceed the business targets approved by the General Meeting of Shareholders.*

- Phân phối lợi nhuận năm 2023: HĐQT đã chỉ đạo Công ty hoàn thành công tác chi trả cổ tức, chi thưởng và trích lập các quỹ theo đúng tiến độ và nội dung đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua/*Profit Distribution for 2023: The BOD directed the Company to complete the payment of dividends, bonuses, and allocations to various funds according to the approved schedule and content set forth by the General Meeting of Shareholders.*

- HĐQT đã tổ chức họp theo Điều lệ quy định. Cụ thể, trong năm 2024 HĐQT tổ chức 13 cuộc họp và tổ chức lấy ý kiến của các thành viên bằng văn bản đề ra quyết định kịp thời. Trong năm, HĐQT đã ban hành 35 nghị quyết và quyết định. Các nghị quyết /quyết định đã được Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện/*The BOD conducted meetings as per the Company's Charter. Specifically, in 2024, the BOD held 13 meetings and also gathered members' opinions in writing to make timely decisions. Throughout the year, the BOD issued 35 resolutions and decisions, which were subsequently implemented by the Executive Board.*

- Các hoạt động quản trị, điều hành hoạt động sản xuất của Ban Tổng Giám đốc đều được HĐQT giám sát chặt chẽ, chỉ đạo kịp thời để công ty phát triển ổn định và bền vững/*The governance and operational management of the Executive Board were closely supervised by the BOD, ensuring timely guidance to promote the Company's stable and sustainable development.*

- Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh; thực hiện kế hoạch đầu tư trang thiết bị của các đơn vị, của chi nhánh phù hợp nhu cầu phục hồi của hàng không quốc tế, nhu cầu tăng trưởng của hàng không trong nước/*The BOD approved the business plan and investment plans for equipment procurement for SGN and branches, aligning with the recovery needs of the international aviation sector and the growth demands of the domestic aviation market.*

- Chỉ đạo việc thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định/*The BOD ensured that the Company adhered to regulations regarding information disclosure.*



### **2.2.3. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc/Evaluation of the Executive Board's Performance:**

- Ban Điều hành Công ty thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công, phân cấp, tuân thủ theo Điều lệ Công ty, các quy chế quản trị nội bộ của Công ty/*The Executive Board has carried out its duties in accordance with the assigned functions, responsibilities, and authority, while adhering to the Company's Charter and internal corporate governance regulations.*

- Ban Ban điều hành SAGS đã thực hiện theo các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, lãnh đạo cán bộ nhân viên đoàn kết hoàn thành xuất sắc vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024/*The Executive Board of SAGS has effectively implemented the resolutions and decisions of the Board of Directors, leading employees in unity to successfully exceed the 2024 business and production targets.*

### **2.2.4. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc với Ban kiểm soát/Report on the Coordination between the Board of Directors, the Executive Board, and the Supervisory Board:**

- Ban Kiểm soát thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành để nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của Công ty/*The Supervisory Board regularly collaborates closely with the Board of Directors and the Executive Board to monitor the Company's actual business operations.*

- Ban Kiểm soát đều được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, các cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban Điều hành, thông qua đó Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát đã trao đổi, bàn bạc thấu đáo về những ý kiến đóng góp và đề xuất mang tính xây dựng của Ban Kiểm soát trên nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, vì sự ổn định, phát triển bền vững, đảm bảo lợi ích của Công ty và quyền lợi của Cổ đông/*The Supervisory Board is consistently invited to attend Board of Directors' meetings and the Executive Board's monthly briefings. Through these meetings, the Board of Directors, Executive Board, and Supervisory Board thoroughly discuss and exchange constructive feedback and proposals from the Supervisory Board, ensuring compliance with legal regulations while maintaining the Company's stability, sustainable development, and the best interests of both the Company and its shareholders.*

- Các kiến nghị của BKS đều được hội đồng quản trị và Ban Điều hành xem xét, một số ý kiến của Ban kiểm soát vẫn còn đang tiếp tục thực hiện để đảm bảo lợi ích của công ty, tuân thủ các quy định của pháp luật/*The recommendations of the Supervisory Board are considered by the Board of Directors and the Executive Board, with some suggestions still in the process of being implemented to safeguard the Company's interests and ensure compliance with legal regulations.*

- Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành đã tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ/*The Board of Directors and the Executive Board have facilitated the Supervisory Board in fulfilling its functions and duties.*

### **2.2.5. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2024/Assessment of the 2024 Financial Statements.**

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Báo cáo tài chính đã được Chủ tịch Hội đồng quản trị phê duyệt và công bố/*The Company's 2024 financial statements were*



audited by the independent auditing firm Deloitte Vietnam Co., Ltd. The financial statements have been approved and published by the Chairman of the Board of Directors.

Ban Kiểm soát đánh giá Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024; Kết quả hoạt động kinh doanh; Tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính 2024 phù hợp với Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành/*The Supervisory Board evaluates that the financial statements present fairly, in all material aspects, the financial position of the company as at December 31, 2024, financial performance and cash flow situation for the year then ended in accordance with Vietnamese Enterprise Accounting Standards.*

#### **2.2.6. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2025/Supervisory Board's Activity Plan for 2025**

Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước, các quy chế, quy định của công ty/*Monitor compliance with legal regulations, state policies, and the Company's internal rules and regulations.*

Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT năm 2025/*Supervise the implementation of the 2025 resolutions issued by the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.*

Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý, bán niên và năm 2025 của Công ty/*Assess the Company's quarterly, semi-annual, and annual financial statements for 2025.*

Thực hiện các công tác khác theo yêu cầu của cổ đông theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty/*Perform other tasks as requested by shareholders, in accordance with legal regulations and the Company's Charter.*

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát/Transactions, Compensation, and Benefits of the Board of Directors, Executive Board, and Supervisory Board:**

**3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích/Salaries, Bonuses, Compensation, and Benefits:** của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2024 được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán, chi tiết như sau/*The salaries, bonuses, compensation, and benefits for the Board of Directors, Supervisory Board, and Executive Board in 2024 are detailed in the audited consolidated financial statements for 2024, as follows:*

Stt	Thành viên HĐQT	Thu nhập tiền lương, thù lao và các lợi ích khác/ Salary, remuneration, and other benefits	Ghi chú/Notes
1	Ông/Mr Nguyễn Cao Cường	20.000.000	Chuyển về chủ sở hữu phân phối/Transfer to distribution owner
2	Ông/Mr Đặng Tuấn Tú	3.473.660.919	Nghỉ hưu từ 25/07/2024/Retiring from 25/07/2024



Stt	Thành viên HĐQT	Thu nhập tiền lương, thù lao và các lợi ích khác/ <i>Salary, remuneration, and other benefits</i>	Ghi chú/Notes
3	Ông/Mr Nguyễn Công Hoàn	14.000.000	Chuyển về chủ sở hữu phân phối/ <i>Transfer to distribution owner</i>
4	Ông/Mr Nguyễn Nam Tiến	263.571.922	Chuyển về chủ sở hữu phân phối/ <i>Transfer to distribution owner</i> Nghỉ hưu từ 25/07/2024/ <i>Retiring from 25/07/2024</i>
5	Ông/Mr Lưu Việt Hùng	277.571.922	Chuyển về chủ sở hữu phân phối/ <i>Transfer to distribution owner</i>
6	Bà/Ms Nguyễn Ngọc Anh	277.571.922	
7	Ông/Mr Lưu Đức Khánh	277.571.922	
	<b>Tổng cộng/Total</b>	<b>4.603.948.607</b>	

Stt	Thành viên BKS <i>Member of the Supervisory Board</i>	Thu nhập tiền lương, thù lao và các lợi ích khác/ <i>Salary, remuneration, and other benefits</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Bà/Ms Trần Quang Tâm Thảo	1.223.987.282	Trưởng ban hoạt động chuyên trách/ <i>Head of specialized activities committee</i>
2	Bà/Ms Nguyễn Thị Thanh Thủy	158.612.527	
3	Ông/Mr Hoàng Mạnh Hà	158.612.527	
	<b>Tổng cộng/Total</b>	<b>1.541.212.336</b>	



Stt	Thành viên Ban Tổng Giám đốc/ <i>Member of the Board of General Directors</i>	Thu nhập tiền lương, thù lao và các lợi ích khác/ <i>Salary, remuneration, and other benefits</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Ông/ Mr Nguyễn Đình Hùng	827.413.918	Nghỉ hưu từ 15/09/2023/ <i>Retiring from 15/09/2023</i>
2	Ông/Mr Nguyễn Văn Mỹ	3.206.764.155	Phó TGD phụ trách Ban điều hành/ <i>Deputy General Director in charge of the Executive Board</i>
3	Bà/Ms Lê Thị Hoàng Oanh	2.912.695.015	
4	Ông/Mr Hứa Kiến Trung	2.939.453.351	
5	Ông/Mr Lưu Việt Hùng	2.748.705.083	
6	Ông/Mr Phùng Danh Nguyên	2.541.989.367	
	<b>Tổng cộng/Total</b>	<b>15.177.020.889</b>	

**3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ/Transactions of Internal Shareholders:** (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên)/(This section includes information on stock transactions by members of the Board of Directors, Supervisory Board, General Director (CEO), Chief Accountant, senior management personnel, Corporate Secretary, major shareholders, and related parties.).

**3.2.1. Giao dịch cổ phiếu/Stock Transactions:** Ghi chú: số lượng cổ phiếu được thống kê dựa trên danh sách cổ đông được chốt tại thời điểm gần nhất (10/02/2025)/Note: The number of shares is recorded based on the shareholder list finalized at the most recent cut-off date (February 10th 2025).



Stt No.	Người thực hiện giao dịch/ <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ/ <i>Relations hip with insider</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ/ <i>No. of shares owned at the beginning of the Period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ <i>No. of shares owned at the end of the Period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng/ <i>Reason for increase, decrease (sale, purchase, conversion, bonus)</i>
			Số cổ phiếu/ <i>No. of shares</i>	Tỷ lệ/ <i>Ratio</i>	Số cổ phiếu/ <i>No. of shares</i>	Tỷ lệ/ <i>Ratio</i>	
1	America LLC	Người có liên quan của Công ty/ <i>Related parties of the Company</i>	3.922.247	11,7%	8.382.414	24,96%	Mua/ <i>Purchase</i>
2	Lê Thị Hoàng Oanh	Phó Tổng Giám đốc - Người Nội Bộ/ <i>Deputy CEO - Insider</i>	50.000	0,148%	42.344	0,126%	Bán/ <i>sale</i>
3	Lương Mai Lan	Người có liên quan của người nội bộ - TV HDQT/ <i>relat ed party of insider – board member</i>	1.000	0,003%	800	0%	Bán/ <i>sale</i>
4	Phùng Danh Nguyễn	Kế toán trưởng – Người nội bộ/ <i>Chief Accountant</i>	8.808	0,026%	208	0%	Bán/ <i>sale</i>
5	Hứa Kiến Trung	Phó Tổng Giám đốc - Người Nội Bộ/ <i>Deputy CEO - Insider</i>	25.749	0,076	17.049	0,05%	Bán/ <i>sale</i>



Stt No.	Người thực hiện giao dịch/ Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ/Relations hip with insider	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ/No. of shares owned at the beginning of the Period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/No. of shares owned at the end of the Period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng/ Reason for increase, decrease (sale, purchase, conversion, bonus)
			Số cổ phiếu/No. of shares	Tỷ lệ/ Ratio	Số cổ phiếu/No. of shares	Tỷ lệ/ Ratio	
6	Đinh Vũ Lợi	Người có liên quan của người nội bộ - Kế toán trưởng/relat ed party of insider – Chief Accountant	110	0,00033%	10	0%	Bán/sale

**3.2.2. Các giao dịch của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty:**

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân giao dịch/Transaction organization/individual name	Mối quan hệ liên quan với thành viên HĐQT/Relationship with board member	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/Content, quantity, total transaction value	Ghi chú Note
1	Tổng Công ty Cảng HKVN- CTCP và Công ty CP PVMĐ Sài Gòn/ Airports Corporation of Vietnam – Joint Stock Company and Saigon Ground Services Joint Stock Company	Giao dịch giữa Công ty và người có liên quan của thành viên HĐQT: Ông Nguyễn Cao Cường, Ông Nguyễn Công Hoàn, Ông Luu Việt Hùng/Transactions between the Company and related persons of the member of The BOD: Mr. Nguyen Cao Cuong, Mr. Nguyen Cong Hoan, Mr. Luu Viet Hung	Chi trả cổ tức 2023: 40.320.127.500 đồng/Dividend payment 2023: 40,320,127,500 VND	
			Mua dịch vụ: 172.953.246.326 đồng/ Purchase service: 172,953,246,326 VND	



STT No.	Tên tổ chức/cá nhân giao dịch/ <i>Transaction organization/individual name</i>	Mối quan hệ liên quan với thành viên HĐQT/ <i>Relationship with board member</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total transaction value</i>	Ghi chú Note
			Bán dịch vụ: 7.801.607.725 đồng/ <i>Service sale:</i> 7,801,607,725 VND	
2	Tổng Công ty Cảng HKVN-CTCP và Công ty CP PVMĐ Sài Gòn – Cam Ranh/ <i>Airports Corporation of Vietnam – Joint Stock Company and Saigon – Cam Ranh Ground Services Joint Stock Company</i>	Giao dịch giữa Công ty con và người có liên quan của thành viên HĐQT: Ông Nguyễn Cao Cường, Ông Nguyễn Công Hoàn, Ông Lưu Việt Hùng/ <i>Transactions between the subsidiary and related persons of the member of The BOD: Mr. Nguyen Cao Cuong, Mr. Nguyen Cong Hoan, Mr. Luu Viet Hung</i>	Mua dịch vụ: 12.691.118.255 đồng/ <i>Purchase service:</i> 12,691,118,255 VND	
3	Công ty CP PVMĐ Sài Gòn và Công ty cổ phần hàng không Vietjet/ <i>Saigon Ground Services Joint Stock Company and Vietjet Aviation Joint Stock Company</i>	Giao dịch giữa Công ty và người có liên quan của thành viên HĐQT ông Lưu Đức Khánh/ <i>Transactions between the Company and related persons of the member of The BOD: Mr. Luu Duc Khanh</i>	Chi trả cổ tức 2023: 7.652.055.000 đồng/ <i>Dividend payment 2023:</i> 7.652.055.000 VND	
			Bán dịch vụ: 511.251.509.177 đồng/ <i>Service sale:</i> 511,251,509,177 VND	
			Mua dịch vụ: 4.550.000 đồng <i>Purchase service:</i> 4,550,000 VND	
4	Công ty CP PVMĐ Sài Gòn – Cam Ranh và Công ty CP hàng không Vietjet/ <i>Saigon – Cam Ranh Ground Services Joint Stock Company and Vietjet Aviation Joint Stock Company</i>	Giao dịch giữa Công ty con và người có liên quan của thành viên HĐQT ông Lưu Đức Khánh/ <i>Transactions between the subsidiary and related persons of the member of The BOD: Mr. Luu Duc Khanh</i>	Bán dịch vụ: 80.392.716.003 đồng/ <i>Service sale:</i> 80,392,716,003 VND	
5	Công ty CP PVMĐ Sài Gòn và Công ty CP phục vụ mặt đất Sài Gòn – Cam Ranh/ <i>Saigon Ground Services Joint Stock Company and</i>	Giao dịch giữa Công ty và người có liên quan của CT HĐQT ông Nguyễn Cao Cường/ <i>Transactions between the company and</i>	Mua dịch vụ: 15.247.074 đồng/ <i>Purchase service:</i> 15,247,074 VND	



STT No.	Tên tổ chức/cá nhân giao dịch/ <i>Transaction organization/individual name</i>	Mối quan hệ liên quan với thành viên HĐQT/ <i>Relationship with board member</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total transaction value</i>	Ghi chú Note
	Saigon – Cam Ranh Ground Services Joint Stock Company	related persons of the Chairman of the BOD: Mr. Nguyen Cao Cuong		
			Bán dịch vụ: 493.924.000 đồng/ Service sale: 493,924,000 VND	
6	Công ty CP PVMD Sài Gòn và America LLC/ <i>SAGS and America LLC</i>	Giao dịch giữa Công ty và cổ đông lớn/ <i>Transactions between the Company and Major shareholder</i>	Cổ tức 2023: 20.956.035.000 đồng /Dividend 2023: 20,956,035,000 VND	

**3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: đã nêu tại mục 3.2/***Contracts or Transactions with Internal Shareholders: As mentioned in section 3.2*

**3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty/***Compliance with Corporate Governance Regulations:*

Công ty đã thực hiện theo đúng các quy định về quản trị Công ty/*The Company has fully complied with corporate governance regulations.*

## **VI. Ý KIẾN KIỂM TOÁN TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỦA CÔNG TY/Auditor's Opinion on the Company's Consolidated Financial Statements**

### **Ý kiến chấp nhận toàn phần/Unqualified Opinion**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tổng hợp của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp/*In our opinion, the separate financial statements present fairly, in all material respects, the separate financial position of the Company as at December 31, 2024, and its separate financial performance and its separate cash flows for the financial year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Accounting regime for enterprises and legal regulations relating to separate financial reporting.*

## **VII. Ý KIẾN KIỂM TOÁN TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CỦA CÔNG TY/Auditor's Opinion on the Company's Separate Financial Statements**

### **Ý kiến chấp nhận toàn phần/Unqualified Opinion**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất/*In our opinion, the consolidated financial statements present fairly, in all material respects, the consolidated*



financial position of the Company as at December 31, 2024, and its consolidated financial performance and its consolidated cash flows for the financial year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Accounting regime for enterprises and legal regulations relating to consolidated financial reporting..

**VIII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN** (Công ty đã công bố thông tin trên của Ủy ban chứng khoán nhà nước, hệ thống của Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh và website Công ty tại địa chỉ [www.sags.vn](http://www.sags.vn) tại ngày 26/03/2025/AUDITED FINANCIAL STATEMENTS (The Company has disclosed this information on the website of the State Securities Commission, the Ho Chi Minh City Stock Exchange system, and the Company's website at [www.sags.vn](http://www.sags.vn) on 26/03/2025).

TP. Hồ Chí Minh, Ngày 11 Tháng 04 Năm 2025

Xác nhận của đại diện theo

pháp luật của Công ty

Chủ tịch HĐQT

Confirmation by the Company's Legal  
Representative

Chairman of the Board of Directors



Nguyễn Cao Cường